**TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI BỘ THÁNG 3 NĂM 2023 CỦA ĐẢNG BỘ KHỐI CƠ QUAN VÀ DOANH NGHIỆP TỈNH YÊN BÁI**

**---------------------------------------------**

|  |
| --- |
| 1. **CÁC VĂN BẢN TRỌNG TÂM CẦN TUYÊN TRUYỀN, TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN TRONG THÁNG 3 NĂM 2023**
 |

**1. Đảng ủy Khối ban hành Chỉ thị số 04 -CT/ĐUK, ngày 16/01/2023 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về về tiếp tục tăng cường thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ Khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh**

Để tiếp tục tăng cường thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ Khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, quyết tâm thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã ban hành Chỉ thị số 04 -CT/ĐUK, ngày 16/01/2023 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về về tiếp tục tăng cường thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ Khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, trong đóyêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan chuyên trách, tham mưu giúp việc của Đảng ủy và đoàn thể Khối thực hiện tốt một số nội đó là :

**(1).** Các cấp ủy, tổ chức đảng tăng cường tuyên truyền, triển khai thực hiện nghiêm túc Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”; Kết luận số 01-KL/TW ngày 08/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Quy định số 08-Qđi/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương; Quy định số 55-QĐ/TW ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; Quy định số 09-QĐ/TU ngày 30/6/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; Hướng dẫn số 02-HD/BTCTU ngày 30/9/2021 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về thực hiện việc đánh giá kết quả về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên hằng năm và các văn bản chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, nhằm nâng cao nhận thức về ý nghĩa, vai trò của việc nêu gương và trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên phải thực hiện tốt nội dung các quy định về nêu gương.

**(2)**. Tập trung lãnh đạo thực hiện nội dung đột phá về “Tạo chuyển biến mạnh mẽ về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp” theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ IX nhiệm kỳ 2020-2025 ; rà soát, bổ sung chỉ tiêu thực hiện tốt trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên vào chương trình hành động thực hiện nghị quyết đại hội cấp mình và kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hàng năm của đơn vị. Đồng thời tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu hằng năm, có 50% trở lên cán bộ, đảng viên thực hiện tốt trách nhiệm nêu gương, trong đó có 70% trở lên cán bộ chủ chốt các cấp thực hiện tốt trách nhiệm nêu gương ; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện đối với cấp dưới và việc thực hiện trách nhiệm nêu gương đối với người đứng đầu thuộc thẩm quyền quản lý ; đưa vào chương trình kiểm tra, giám sát chuyên đề về nội dung này. Duy trì, thực hiện nghiêm chế độ sinh hoạt định kỳ, chuyên đề theo quy định và cán bộ, đảng viên phải tham gia, góp ý với người đứng đầu để kịp thời khắc phục hạn chế, khuyết điểm (nếu có).

**(3).** Người đứng đầu các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị nêu cao trách nhiệm, gương mẫu, tự giác, đi đầu trong việc thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong, lề lối làm việc, tự phê bình và phê bình, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ, trách nhiệm trong công tác và trong quan hệ với Nhân dân. Người có chức vụ càng cao thì càng phải gương mẫu, đi đầu thực hiện nêu gương.

**(4).** Tổ chức thực hiện nghiêm túc việc đánh giá trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên đảm bảo đúng Hướng dẫn số 02-HD/BTCTU ngày 30/9/2021 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy bảo đảm trung thực, khách quan, thực chất, tránh qua loa, hình thức trong đánh giá; lấy kết quả việc thực hiện trách nhiệm nêu gương là tiêu chuẩn quan trọng để đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên, cán bộ và lấy phiếu tín nhiệm theo quy định; là cơ sở để thực hiện công tác quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, bố trí, sử dụng và khen thưởng đối với cán bộ. Lựa chọn những tấm gương điển hình, tiêu biểu trong thực hiện trách nhiệm nêu gương để tuyên dương, khen thưởng.

Chỉ thị cũng yêu cầu các chi, đảng bộ trực thuộc phổ biến đến đến các các đảng viên trong toàn Đảng bộ Khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh.

**2.** Thực hiện Kế hoạch số 109-KH/TU, ngày 20/2/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Kết luận số 44-KL/TW, ngày 20/2/2022 của Ban Bí thư khóa XIII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 43-CT/TW ngày 08/6/2010 của Ban Bí thư khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Hội Chữ thập đỏ Việt Nam trong tình hình mới. Đảng ủy Khối đã ban hành Công văn số 802- CV/ĐU, ngày 28/02/2023 và yêu cầu các chi, đảng bộ cơ sở, đoàn thể khối tập trung tuyên truyền, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của cán bộ, đảng viên về quan điểm “Phát triển kinh tế phải gắn liền với đảm bảo an sinh xã hội; kết quả công tác an sinh xã hội là thước đo văn minh, tiến bộ xã hội của địa phương, đất nước” gắn với triết lý phát triển “Xanh, hài hòa, bản sắc và hạnh phúc” của tỉnh Yên Bái.

 3**.** Thực hiện Hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương, văn bản chỉ đạo của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối đã ban hành Công văn số 802- CV/ĐU, ngày 28/02/2023 về việc sử dụng Đảng kỳ Đảng Cộng sản Việt Nam và biểu tượng “Búa-Liềm” như sau:

- Hình dáng và kích thước: Đảng kỳ hình chữ nhật, ở giữa có biểu tượng “Búa-Liềm”, kích thước chiều rộng bằng 2/3 chiều dài, tùy vào quy mô, tính chất sự kiện và mục đích sử dụng để lựa chọn kích thước cho phù hợp bảo đảm đúng tỷ lệ giữa chiều dài và chiều rộng. Biểu tượng “Búa-Liềm”: “Búa” và “Liềm” đặt vuông góc với nhau (không có nét chồng tại chỗ giao nhau giữa “Búa” và “Liềm”). Đường kính của “Búa-Liềm” bằng 4/10 chiều ngang lá cờ; “Búa” và “Liềm” đặt ở trung tâm của lá cờ. Hình “Búa” đặt chếch lên 45 độ so với chiều ngang lá cờ; cán “Búa” và cán “Liềm” hình chữ nhật, mặt trên cùng đầu “Búa” tạo thành đường thẳng với đỉnh nhọn lưỡi “Liềm”; điểm giao giữa cán “Búa” và đầu “Búa” tạo thành đường thẳng với mặt trên cán “Liềm”, điểm dưới cùng của cán “Búa” tạo thành đường thẳng ngang với điểm dưới cùng của cán “Liềm”.

- Màu sắc: Nền cờ màu đỏ tươi (như màu của Quốc kỳ); biểu tượng Búa - Liềm vàng tươi (như màu ngôi sao 5 cánh của Quốc kỳ).

|  |
| --- |
| 1. **THÔNG TIN THỜI SỰ**
 |

 **I. THÔNG TIN TRONG TỈNH**

1. Chuyên đề năm 2023 “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về tự phê bình và phê bình, dân chủ và phát huy dân chủ, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh*”

Thực hiện sự chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh theo tinh thần Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị; Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Yên Bái biên soạn tài liệu chuyên đề năm 2023 “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về tự phê bình và phê bình, dân chủ và phát huy dân chủ, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh*” dành cho sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị và tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân với nội dung sau:

*Phần thứ nhất*

**TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ**

 **TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH, DÂN CHỦ VÀ PHÁT HUY DÂN CHỦ**

**I. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về tự phê bình và phê bình, dân chủ và phát huy dân chủ**

**1. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về tự phê bình và phê bình**

**a. Quan điểm của Hồ Chí Minh về tự phê bình và phê bình**

Theo V.I.Lênin, trong quá trình lãnh đạo quần chúng, Đảng không thể hoàn toàn tránh được sai sót nhưng Đảng không được che giấu những sai lầm, khuyết điểm đã mắc phải mà phải mạnh dạn tiến hành “*công tác tự phê bình của mình và tiếp tục bóc trần một cách không khoan nhượng những thiếu sót của bản thân mình*”[[1]](#footnote-1). Kế thừa những quan điểm đó, Hồ Chí Minh rất coi trọng nguyên tắc tự phê bình và phê bình. Trong *Hồ Chí Minh toàn tập* có đến gần 200 bài đề cập đến chủ đề này. Trong *Di chúc* để lại, Người căn dặn: “*Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng*”[[2]](#footnote-2). Để chỉ đạo công tác này trên thực tế, Hồ Chí Minh đã đưa ra hệ thống quan điểm toàn diện, sâu sắc về mọi vấn đề xung quanh nguyên tắc tự phê bình và phê bình và ở bất cứ nội dung nào, Người đều có sự kiến giải hết sức độc đáo.

Trước hết, Hồ Chí Minh lý giải tầm quan trọng của nguyên tắc tự phê bình và phê bình. Hồ Chí Minh từng khẳng định: “*Có làm việc thì có sai lầm*”. Vì thế, Đảng phải thường xuyên tự phê bình và phê bình để khuyết điểm ngày càng ít, ưu điểm ngày càng nhiều. Khi trở thành đảng cầm quyền, vấn đề tự phê bình và phê bình càng trở nên cấp thiết vì lúc này Đảng phải giải quyết nhiều vấn đề mới mà xã hội không ngừng đặt ra. Sự nhận thức và cách thức giải quyết công việc của cán bộ, đảng viên không thể ngay lập tức đạt tới sự hoàn hảo. Đó là còn chưa nói đến những sai phạm do mặt trái của quyền lực mang lại. Chỉ có thông qua tự phê bình và phê bình, trình độ, phẩm chất mọi mặt của đội ngũ cán bộ, đảng viên mới từng bước được nâng cao. Vì tất cả những lý do trên, ***tự phê bình và phê bình chính là quy luật phát triển của Đảng***. Hồ Chí Minh đã đúc kết: “*Phê bình và tự phê bình là công việc thường xuyên. Ngừng phê bình và tự phê bình tức là ngừng tiến bộ, tức là thoái bộ. Người ta luôn cần không khí để sống, Người cách mạng và đoàn thể cần phê bình và tự phê bình thiết tha như người ta cần không khí*”[[3]](#footnote-3).

Để hướng dẫn cán bộ thực hành công tác này, Hồ Chí Minh đưa ra *định nghĩa* về tự phê bình và phê bình. Người viết: “*Tự phê bình là cá nhân (cơ quan hoặc đoàn thể) thật thà nhận khuyết điểm của mình để sửa chữa, để người khác giúp mình sửa chữa, mà cũng để người khác biết mà tránh những khuyết điểm mình đã phạm. Phê bình là thấy ai (cá nhân, cơ quan, đoàn thể) có khuyết điểm thì thành khẩn nói cho họ biết, để họ sửa chữa, để họ tiến bộ*”[[4]](#footnote-4). Người cũng nhấn mạnh, tự phê bình và phê bình là hai vế của một vấn đề; giữa chúng có sự thống nhất biện chứng và chuyển hóa lẫn nhau. Thực chất, tự phê bình cũng chính là phê bình, là tự tách mình ra khỏi mình để nhìn lại mình, rồi qua đó, thấy được ưu điểm để phát huy và khuyết điểm để sửa chữa. Ngược lại, phê bình cũng là tự phê bình bởi khi phê bình người khác thì mình cũng phải nhìn nhận lại bản thân và “tự răn mình”. Tự phê bình không chỉ thể hiện tinh thần cầu thị, ý chí vươn lên mà còn là sự thực hành đạo đức theo phương châm: Đối với mình thì phải nghiêm và đối với người thì phải giàu lòng khoan thứ.

Hồ Chí Minh xác định *mục đích* của phê bình là “*cốt để giúp nhau sửa chữa, giúp nhau tiến bộ. Cốt để sửa đổi cách làm việc cho tốt hơn, đúng hơn. Cốt đoàn kết và thống nhất nội bộ*”[[5]](#footnote-5). Như vậy, mục đích của phê bình là xây dựng, là giúp con người và tổ chức vươn tới sự hoàn thiện, hoàn mỹ chứ không phải để nói xấu nhau. Hồ Chí Minh nhấn mạnh: Tự phê bình và phê bình là “*thứ vũ khí sắc bén nhất, nó giúp cho Đảng ta mạnh và ngày càng thêm mạnh. Nhờ nó mà chúng ta sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm, tiến bộ không ngừng*”[[6]](#footnote-6).

Với tinh thần yêu thương và sự thấu hiểu tâm lý con người, Hồ Chí Minh nhấn mạnh: Phải hiểu đúng về công tác tự phê bình và phê bình là phải vạch rõ cả ưu điểm và khuyết điểm nhưng phải nêu ưu điểm trước, vạch khuyết điểm sau. Nếu bắt đầu bằng việc “bắt lỗi”, xoáy sâu vào khuyết điểm thì người bị phê bình sẽ tự ái, thậm chí là chán nản, tuyệt vọng. Vì thế, trước hết phải động viên họ để họ có tâm thế tốt, sẵn sàng đối mặt với những khuyết điểm cần sửa chữa. Luôn trân trọng mọi sự cố gắng của cán bộ, Hồ Chí Minh phản bác việc “*vạch khuyết điểm nhiều, nêu ưu điểm ít, làm cho một số cán bộ nản chí, đâm ra tiêu cực*”[[7]](#footnote-7).

Tư tưởng Hồ Chí Minh về tự phê bình và phê bình còn độc đáo ở luận điểm: “*Muốn tự phê bình và phê bình có kết quả, cán bộ các cấp, nhất là cán bộ cao cấp phải làm gương trước*”[[8]](#footnote-8). Hồ Chí Minh chỉ rõ: “*Phê bình là quyền lợi và nhiệm vụ của mọi người, là thực hành dân chủ. Cấp dưới có quyền phê bình cấp trên. Nhân dân có quyền phê bình cán bộ, phê bình chính quyền, Đảng và các đoàn thể. Mọi người có quyền phê bình nhau để cùng tiến bộ… Đảng viên và cán bộ cần gương mẫu thật thà, phê bình và tự phê bình để tự giáo dục mình và giáo dục nhân dân*”[[9]](#footnote-9).

Cũng theo Hồ Chí Minh, vũ khí tự phê bình và phê bình chỉ mang lại kết quả tích cực khi nó được tiến hành với động cơ trong sáng, thái độ đúng đắn. Người kịch liệt lên án hiện tượng “*khi phê bình ai, không phải vì Đảng, không phải vì tiến bộ, không phải vì công việc mà chỉ công kích cá nhân, cãi bướng, trả thù, tiểu khí*”[[10]](#footnote-10). Cần phải tránh cả hai thái cực là biến phê bình thành dịp để bới móc, đấu tố, “hạ bệ” lẫn nhau hoặc để tâng bốc nhau và nịnh hót cấp trên. Hồ Chí Minh luôn nhắn nhủ là phải lấy lòng thân ái, thành thật mà ráo riết phê bình. Ngược lại, người được phê bình phải có thái độ cầu thị, thành khẩn, trung thực; không vì bị phê bình mà nản chí, oán ghét. Phải hết sức tránh thái độ “giấu bệnh sợ thuốc” vì thái độ đó sẽ làm cho khuyết điểm ngày càng trầm trọng hơn. Cũng phải tránh sự phản ứng gay gắt, có thái độ khiêu khích người phê bình hoặc nhận khuyết điểm một cách qua loa, không có quyết tâm sửa chữa. Trong trường hợp ý kiến phê bình chưa đúng thì phải bình tĩnh, khiêm tốn giải trình. Đối với tập thể thì phải có lòng khoan dung, vị tha, tìm cách giúp đồng chí mình sửa chữa sai lầm và phải kịp thời cổ vũ động viên những cán bộ có quyết tâm sửa chữa sai lầm. Động cơ và thái độ phê và tự phê thể hiện rất rõ trình độ văn hóa của con người và mức độ dân chủ của tổ chức.

Bên cạnh động cơ, thái độ đúng đắn, muốn việc tự phê bình và phê bình đạt được kết quả tốt thì phải có *phương pháp đúng*. Ở nội dung này, Hồ Chí Minh đã có những chỉ dẫn ở tầm minh triết.

*Thứ nhất*, đây là công việc *phải tiến hành thường xuyên, hàng ngày.* Không thể phê bình theo kiểu “một lần cho một đời” vì sự nghiệp cách mạng là không ngừng; hoạt động, công tác của mỗi cán bộ, đảng viên cũng là không ngừng nên nguy cơ mắc sai lầm luôn hiện hữu. Vì thế, tự phê bình và phê bình phải diễn ra thường xuyên, tự nhiên chứ không chỉ vào dịp tổng kết cuối năm.

*Thứ hai*, việc phê bình mình cũng như phê bình người khác phải hết sức *thật thà, khách quan, triệt để.* Hồ Chí Minh đã phê phán căn bệnh “bè phái” trong công tác tự phê bình và phê bình: “*Ai hợp với mình thì dù người xấu cũng cho là tốt, việc dở cũng cho là việc hay, rồi che đậy cho nhau, ủng hộ lẫn nhau. Ai không hợp với mình thì người tốt cũng cho là xấu, việc hay cũng cho là dở, rồi tìm cách dèm pha, nói xấu, tìm cách dìm người đó xuống*”[[11]](#footnote-11). Người cũng kịch liệt phê phán thái độ “dĩ hòa vi quý”, e dè nể nang, ngại tự phê bình và phê bình. Người chỉ rõ: “*Nể nang không phê bình để cho đồng chí mình cứ sa vào lầm lỗi, đến nỗi hỏng việc. Thế thì khác nào thấy đồng chí mình ốm, mà không chữa cho họ. Nể nang mình, không dám tự phê bình, để cho khuyết điểm chứa chất lại. Thế thì khác nào tự bỏ thuốc độc cho mình*”[[12]](#footnote-12). Người yêu cầu phải tránh căn bệnh hình thức, lối phê bình “lấy lệ”, qua quýt cho xong.

*Thứ ba,* để cho người bị phê bình “tâm phục, khẩu phục” và có quyết tâm sửa chữa thì *cách phê bình không chỉ cần đúng mà còn cần khéo.* Người yêu cầu: “*Ta phải biết cách phê bình sáng suốt, khôn khéo, như chiếu tấm gương cho mọi người soi thấu những khuyết điểm của mình, để tự mình sửa chữa*”[[13]](#footnote-13). “*Khéo” phê bình là sự kết hợp hài hòa giữa “lý” và “tình” và phải đúng lúc, đúng chỗ. “Khéo” phê bình là phải “phê bình việc làm, chứ không phê bình người*”. Tức là việc phê bình phải gắn với công việc cụ thể, tránh việc phê bình chung chung, không có căn cứ; đối tượng phê bình là những thói hư, tật xấu đã xâm nhập vào hành vi con người chứ không được động chạm đến lòng tự tôn, danh dự của con người. “Khéo” phê bình thì lời lẽ phê bình phải chuẩn mực, mô phạm, có sức lay động lòng người và làm cho “phê bình” tự giác trở thành “tự phê bình”. Tư tưởng “khéo” phê bình của Hồ Chí Minh thể hiện tinh thần dân chủ và nhân văn, tôn trọng “cái tôi” của mỗi người.

**b. Hồ Chí Minh - tấm gương sáng về tinh thần tự phê bình và phê bình**

Sự nghiệp cách mạng của Nhân dân ta rất vĩ đại, nhưng đầy khó khăn, thử thách, mới mẻ, nên sai lầm, khuyết điểm là điều không thể tránh khỏi. Vậy thái độ của chính đảng cách mạng trước sai lầm của mình nên như thế nào. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “*Một Đảng mà giấu giếm khuyết điểm của mình là một Đảng hỏng. Một Đảng có gan thừa nhận khuyết điểm của mình, vạch rõ những cái đó, vì đâu mà có khuyết điểm đó, xét rõ hoàn cảnh sinh ra khuyết điểm đó, rồi tìm kiếm mọi cách để sửa chữa khuyết điểm đó. Như thế là một Đảng tiến bộ, mạnh dạn, chắc chắn, chân chính*”[[14]](#footnote-14). Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ kêu gọi, nhắc nhở mọi người, mà bản thân Người luôn gương mẫu làm trước, thể hiện sự nhất quán giữa nói và làm.

Sau khi Chính phủ được thành lập, ngày 28/01/1946, Hồ Chí Minh có bài viết “*Tự phê bình*” đăng trên báo *Cứu quốc*, trong đó chỉ ra cả những việc đã làm được và những việc chưa làm được. Nếu thành tích được Người nói một cách vắn tắt thì hạn chế lại được nêu rất cụ thể. Mặc dù những mặt hạn chế phần nhiều là do nguyên nhân khách quan nhưng Hồ Chí Minh vẫn kết luận: “*Tôi phải nói thật: Những sự thành công là nhờ đồng bào cố gắng. Những khuyết điểm kể trên là lỗi tại tôi... Từ nay, tôi mong đồng bào giúp tôi ra sức sửa chữa khuyết điểm đó bằng nhiều cách, trước hết là bằng cách thi hành cho đúng và triệt để những mệnh lệnh của Chính phủ*”[[15]](#footnote-15). Cũng vào năm 1946, trong bài *Tìm người tài đức,* Người lại viết: “*Nước nhà cần phải kiến thiết. Kiến thiết cần phải có nhân tài. Trong số 20 triệu đồng bào chắc không thiếu người có tài có đức. E vì Chính phủ nghe không đến, thấy không khắp, đến nỗi những bực tài đức không thể xuất thân. Khuyết điểm đó tôi xin thừa nhận*”[[16]](#footnote-16). Người đứng đầu Chính phủ phải lo trăm công ngàn việc nhưng trong mỗi việc làm chưa tốt, Hồ Chí Minh đều tự giác nhận trách nhiệm về mình.

Năm 1956, khi phát hiện ra những sai lầm trầm trọng trong cải cách ruộng đất, Hồ Chí Minh đã chỉ đạo triệu tập Hội nghị Trung ương 10 mở rộng để bàn về việc cấp tốc sửa sai. Với tư cách là Chủ tịch Đảng, Người đúc kết: “*Vì ta thiếu dân chủ nên nghe ít, thấy ít, nên bây giờ ta phải dân chủ. Tôi nhận trách nhiệm trong lúc sóng gió này. Tất cả Trung ương phải nghe, thấy, nghĩ, làm như thế. Bài học đau xót này sẽ thúc đẩy chúng ta*”[[17]](#footnote-17). Hậu quả của cải cách rất nặng nề, những sai lầm của nó cần được đánh giá thỏa đáng không chỉ để sửa sai trên thực tế mà còn để rút ra một bài học xương máu cho Đảng. Tại cuộc họp của Bộ Chính trị vào tháng 8/1958, một lần nữa Hồ Chí Minh tự phê bình là đã “*quan liêu, không sát thực tế, chỉ xem báo cáo, tin vào người báo cáo*”[[18]](#footnote-18) nên Trung ương đã có những chỉ đạo chưa đúng. Như vậy, trong những giờ phút cam go của Đảng, phức tạp của lịch sử, với tư cách là người đứng đầu Đảng, Chính phủ và phải chịu trách nhiệm cao nhất, Hồ Chí Minh đều tự giác nhận khuyết điểm về mình.

Sau này, việc miền Nam chưa được giải phóng cũng để lại trong Người nhiều nỗi dằn vặt. Người tự cho rằng “*tôi chưa làm tròn nghĩa vụ cách mạng của tôi đối với đồng bào miền Nam*”[[19]](#footnote-19). Vì thế, Người đã từ chối nhận huân chương Sao vàng của nhà nước Việt Nam và huân chương Lênin của nhà nước Liên Xô bằng lời hẹn ước: Đến ngày miền Nam giải phóng, Người sẽ nhận những phần thưởng cao quý đó. Trong quá trình làm việc, sinh hoạt với các cán bộ dưới quyền, Hồ Chí Minh thường xuyên khuyến khích họ phê bình mình. Khi giáo dục cán bộ phải có tinh thần phê bình, Người nói: “*Ví dụ: Tôi làm điều xấu, các đồng chí trông thấy phải phê bình cho tôi sửa chữa ngay. Nếu tôi có vết nhọ trên trán, các đồng chí trông thấy, lại lấy cớ “nể cụ” không nói là tôi mang nhọ mãi. Nhọ trên trán thì không quan trọng, nhưng nếu có vết nhọ ở trong óc, ở tinh thần, mà không nói ra cho người ta sửa, tức là hại người ta*”[[20]](#footnote-20). Câu nói đó không chỉ thể hiện tinh thần dân chủ, cầu thị, ý thức sửa mình của một bậc vĩ nhân mà còn thể hiện rõ quan điểm của Hồ Chí Minh về lòng dũng cảm, tính trách nhiệm của người cách mạng trong việc phê bình cấp trên.

**2.** **Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về dân chủ và phát huy dân chủ**

**a. Quan điểm của Hồ Chí Minh về dân chủ và phát huy dân chủ**

Trên cơ sở kế thừa và phát triển những tư tưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin, Hồ Chí Minh nêu lên khái niệm dân chủ tuy ngắn gọn nhưng rất sâu sắc, lột tả được bản chất của vấn đề. Theo Người, dân chủ là “*dân làm chủ*”, “*dân là chủ*” và theo Người dân chủ là “*địa vị cao nhất là dân, vì dân là chủ*”[[21]](#footnote-21). Đây là một định nghĩa dân chủ cô đọng, súc tích, vừa khoa học, hiện đại vừa kế thừa và phát triển những hiểu biết của nhân loại về dân chủ, phản ánh đúng thực chất của dân chủ ở thời đương đại. Khi khẳng định dân chủ là dân là chủ và dân làm chủ, Hồ Chí Minh nhấn mạnh đến *vị thế* và *hành động* của dân. Coi trọng dân chủ thực chất là tôn trọng con người, coi con người là giá trị cao nhất. Đó là con người có quyền sống, quyền tự do - những quyền tự nhiên, thiêng liêng, không thể bị xâm phạm.

Người giải thích: “*Nước ta là nước dân chủ,**nghĩa là nước nhà do nhân dân làm chủ*”[[22]](#footnote-22), “*Chế độ ta là chế độ dân chủ. Tức là nhân dân làm chủ*”[[23]](#footnote-23). Người lại nói: “*Nước ta là nước dân chủ, địa vị cao nhất là dân, vì dân là chủ. Trong bộ máy cách mạng, từ người quét nhà, nấu ăn cho đến Chủ tịch một nước đều là phân công làm đày tớ cho dân*”[[24]](#footnote-24). Đây là vấn đề rất cơ bản, nó là nền tảng của mọi học thuyết dân chủ - vấn đề địa vị của người dân. Vì quan niệm dân là chủ, nên Hồ Chí Minh cho rằng “mọi lợi ích là vì dân”, “mọi quyền hạn là của dân”, “mọi công việc do dân”. Trong thiết chế của nền dân chủ ấy nhân dân ở địa vị cao nhất, mà không một lực lượng xã hội nào khác chiếm vị và tự cho mình có quyền đứng cao hơn nhân dân. Đó là bước phát triển đạt tới trình độ văn minh của xã hội.

Quan niệm dân chủ của Hồ Chí Minh được thể hiện tập trung và nổi bật trong phần đầu của tác phẩm “Dân vận” (1949) - một tác phẩm nổi tiếng của Người:

“NƯỚC TA LÀ NƯỚC DÂN CHỦ.

Bao nhiêu lợi ích đều *vì dân.*

Bao nhiêu quyền hạn đều *của dân.*

Công việc đổi mới, xây dựng là *trách nhiệm* *của dân.*

Sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc là *công việc* *của dân.*

Chính quyền từ xã đến Chính phủ Trung ương đều *do dân* *cử ra.*

Đoàn thể từ Trung ương đến xã *do dân* *tổ chức nên*.

Nói tóm lại quyền hành và lực lượng *đều* *ở nơi dân*[[25]](#footnote-25).

Chữ “dân” của Hồ Chí Minh là toàn thể dân lao động Việt Nam không phân biệt giàu nghèo, dân tộc, tôn giáo, già trẻ… chỉ trừ bọn phản động hại dân, hại nước.

Khẳng định vai trò chủ xã hội của dân, Hồ Chí Minh đã xác định vị thế, tư cách chủ thể xã hội của nhân dân. Hơn nữa, Hồ Chí Minh còn khẳng định rằng, phải làm cho nhân dân được hưởng quyền làm chủ xã hội trên thực tế. Phải làm sao để người dân có điều kiện và biết hưởng quyền dân chủ và điều quan trọng là nhân dân cần phải có năng lực làm chủ. Đây là cái đích, là mục tiêu, thực sự nói lên bản chất của dân chủ theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Nhận thức và hành động đúng theo quan niệm đó sẽ tránh được tình trạng dân chủ hình thức hoặc vi phạm dân chủ. Đó chính là thước đo, là tiêu chí để đánh giá mức độ dân chủ mà người dân có thể thụ hưởng được.

***Về vị trí và vai trò của dân chủ:*** Bàn về vấn đề dân chủ, Hồ Chí Minh xem nó là *một thiết chế chính trị*, dân chủ có vai trò to lớn vừa là *mục tiêu*, vừa là *động lực* của sự phát triển xã hội.

*Thứ nhất, dân chủ là mục tiêu của sự phát triển xã hội.* Dân chủ, với ý nghĩa tất cả quyền lực thuộc về nhân dân, nhân dân là chủ và làm chủ nhà nước và xã hội, chính là mục tiêu của sự phát triển.

*Thứ hai, dân chủ không chỉ là mục tiêu mà còn là động lực của sự phát triển xã hội.* Hơn ai hết, Hồ Chí Minh thấy rõ dân chủ là sức mạnh để xây dựng một xã hội ấm no, hạnh phúc, tự do và bình đẳng. Người khẳng định: “*Phải thực hành dân chủ*, *phải làm cho quần chúng hiểu rõ, làm cho quần chúng hăng hái tham gia thì mới chắc chắn thành công. Quần chúng tham gia càng đông, thành công càng đầy đủ, mau chóng*”[[26]](#footnote-26).

Như vậy, dân chủ - theo quan niệm Hồ Chí Minh - vừa là mục tiêu đồng thời cũng chính là động lực của sự phát triển xã hội. Vai trò quan trọng ấy của dân chủ được Hồ Chí Minh tổng kết: “*Thực hành dân chủ* *là cái chìa khoá vạn năng có thể giải quyết mọi khó khăn*”[[27]](#footnote-27).

*Thứ ba, thực hành dân chủ là chiếc chìa khóa để phát triển xã hội:* Dân chủ không chỉ là giá trị, là thành quả của đấu tranh giải phóng mà còn là thước đo của tiến bộ và phát triển, là động lực của phát triển xã hội, là chiếc chìa khóa vạn năng để giải quyết mọi khó khăn.

Với Hồ Chí Minh, dân chủ mang đặc trưng *pháp lý* và *nhân văn*, đó không chỉ là giá trị, mà còn là nguyên tắc tổ chức vận hành bộ máy, của thể chế. Dân chủ là vấn đề thuộc bản chất của chủ nghĩa xã hội, của Đảng và Nhà nước. Hồ Chí Minh nhấn mạnh dân chủ và thực hành dân chủ trong Đảng và Nhà nước, trong quan hệ lãnh đạo của Đảng với quản lý của Nhà nước và với Mặt trận, tiêu biểu cho khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Muốn đảm bảo dân chủ phải gắn liền dân chủ với pháp luật, kỷ luật và kỷ cương.

***Về đặc điểm của dân chủ*** theo quan điểm Hồ Chí Minh thể hiện ở các điểm sau:

*Dân chủ dưới sự lãnh đạo của một Đảng Cộng sản.* Trong “Báo cáo chính trị tại Đại hội đại biểu Toàn quốc lần thứ II của Đảng” (02/1951), Hồ Chí Minh nói: “Đảng Lao động Việt Nam phải là người lãnh đạo sáng suốt, kiên quyết, trung thành của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, của nhân dân Việt Nam, để đoàn kết và lãnh đạo dân tộc kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn, để thực hiện dân chủ mới”[[28]](#footnote-28).

*Cùng với pháp luật, đạo đức là giới hạn của dân chủ, là công cụ kiểm tra và định hướng dân chủ.* Mối quan hệ giữa dân chủ với đạo đức còn được thể hiện rất cụ thể khi Hồ Chí Minh cho rằng: “*Chống tham ô, lãng phí, quan liêu là dân chủ*”[[29]](#footnote-29). Với Hồ Chí Minh, pháp luật của nền dân chủ thống nhất với lý tưởng đạo đức. Cả hai có mối quan hệ tương hỗ, Pháp luật là công cụ để bảo vệ quyền dân chủ, đồng thời cũng là công cụ để bảo vệ các giá trị đạo đức và đạo đức là giới hạn của pháp luật.

*Dân chủ và dân tộc có mối quan hệ biện chứng với nhau.* Đây là điểm nổi bật trong tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ. Theo Người, giải phóng dân tộc để thực hiện dân chủ và thực hiện dân chủ là điều kiện để tiến lên chủ nghĩa xã hội, và nhằm mục tiêu cao nhất là giải phóng con người. Vì vậy, Hồ Chí Minh lấy dân chủ và thực hành dân chủ làm động lực thúc đẩy tiến trình giành độc lập dân tộc, biến dân chủ từ mục đích thành động lực để giải quyết vấn đề dân tộc. Mặt khác, khi nước nhà giành độc lập dân tộc, thực hành dân chủ làm cho nhân dân được hưởng quyền tự do, dân chủ và lấy việc đảm bảo quyền dân chủ của nhân dân để giữ vững và củng cố nền độc lập dân tộc.

***Về nội dung của dân chủ.*** Phát huy quyền làm chủ của nhân dân là phát huy quyền của người dân về mọi mặt *chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội*.

Theo Hồ Chí Minh, một trong những vấn đề chiến lược để giải quyết mâu thuẫn xã hội, tăng cường năng lực của nhà nước là *phải phát triển quyền dân chủ và sinh hoạt chính trị của nhân dân.* Đó cũng là giải pháp tốt nhất nhằm nâng cao tính năng động của nhà nước xã hội chủ nghĩa, nó đòi hỏi nhà nước phải luôn chú ý tới sự phát triển trên mọi lĩnh vực của đất nước, mà trước hết là sự phát triển dân chủ.

*Dân chủ trên lĩnh vực kinh tế.* Dân chủ trong lĩnh vực kinh tế có vai trò quan trọng nhất trong việc thực hiện dân chủ, đồng thời nó giữ vị trí hàng đầu trong quá trình dân chủ hóa.Vấn đề quan trọng nhất trong lĩnh vực này được Hồ Chí Minh đặc biệt chú ý đó là quyền làm chủ về kinh tế của người lao động.

*Dân chủ trên lĩnh vực văn hóa - xã hội.* Nội dung căn bản, bao trùm của dân làm chủ trong lĩnh vực văn hóa tinh thần, theo Hồ Chí Minh là dân phải có tri thức và việc nâng cao dân trí là điều kiện tiên quyết của quá trình dân chủ hóa xã hội*.*

***Những điều kiện thực hành, phát huy dân chủ bao gồm*:** *Giáo dục ý thức dân chủ cho nhân dân.*Người luôn trăn trở làm sao cho nhân dân biết hưởng quyền dân chủ, biết dùng quyền dân chủ, dám nói, dám làm*.*

*Nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân.*Hồ Chí Minh nói “*Chúng ta phải ra sức thực hiện những cải cách xã hội, để nâng cao đời sống của nhân dân, thực hiện dân chủ thực sự*”[[30]](#footnote-30).Như vậy, trong quan điểm Hồ Chí Minh, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân là cơ sở quan trọng nhất để xây dựng môi trường dân chủ, tạo điều kiện để người dân thực hiện quyền làm chủ của mình.

*Xây dựng Nhà nước pháp quyền, quản lý xã hội bằng pháp luật.*Hồ Chí Minh nhấn mạnh ba yếu tố: Hiến pháp, luật pháp và bộ máy chính quyền. Hoàn chỉnh Hiến pháp và pháp luật phải đi đôi với hoàn chỉnh về tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước và để cho tất cả hệ thống lập pháp, hành pháp và tư pháp thực sự trở thành một bộ máy hoạt động thống nhất vì lợi ích của nhân dân.

Một trong những nhân tố quyết định sự thành công trong thực hành dân chủ là sự lãnh đạo của Đảng, là người lãnh đạo nhưng Đảng cũng ở trong xã hội, là một bộ phận của hệ thống chính trị và hoạt động trong khuôn khổ của Hiến pháp và pháp luật. Vì vậy, muốn xây dựng một môi trường thực hành và phát triển dân chủ, Đảng phải là tấm gương thực hành dân chủ, phải thực sự dân chủ trong Đảng. Như vậy, xây dựng Nhà nước pháp quyền, quản lý xã hội bằng pháp luật là điều kiện đảm bảo cho việc thực hiện và phát huy quyền làm chủ của nhân dân một cách hiệu quả.

**b. Tấm gương Hồ Chí Minh về thực hành, phát huy dân chủ**

Cả cuộc đời Hồ Chí Minh là tấm gương sáng về phong cách thực hành dân chủ trong công việc và cuộc sống hàng ngày. Phong cách ấy thể hiện một cách uyển chuyển tự nhiên trên cả hai mặt: Đối với việc và đối với người.

Trong công việc, bao giờ Hồ Chí Minh cũng nêu cao phong cách dân chủ, đầy tinh thần trách nhiệm trước nhân dân, trước Tổ quốc và đồng bào. Hồ Chí Minh luôn coi mình là người lính “vâng mệnh” quốc dân ra trước mặt trận. Mặc dù đứng ở cương vị chỉ huy nhưng Người luôn coi mình chỉ như là một bộ phận nhỏ trong toàn cục lớn lao của đất nước, của sự nghiệp vì độc lập của dân tộc và tự do, hạnh phúc của nhân dân. Trong công việc, Người đề cao trách nhiệm cá nhân, nhưng cũng hết sức coi trọng tinh thần tập thể. Những tập thể chung quanh Chủ tịch Hồ Chí Minh bao giờ cũng được hấp thụ bởi một cách dân chủ của Người.

Người là tấm gương về sự tôn trọng, kiên trì chờ đợi thuyết phục mọi người. Có lúc ý kiến của Người chưa được hiểu và đánh giá đúng, Người vẫn kiên trì và bằng việc làm thiết thực, cụ thể, cuối cùng lẽ đúng cũng đã được nhận ra. Người coi trọng nhân dân, coi trọng quần chúng trong mọi công việc. Dù là viết một bài báo nhỏ hay giải quyết một công việc lớn lao, bao giờ Người cũng tìm cách lắng nghe, trao đổi với người khác. Phong cách dân chủ trong công việc của Hồ Chí Minh còn biểu hiện tôn trọng sự thật, mong muốn hiểu biết và thành tâm học hỏi. Người ta nói rằng dân chủ chính là văn hóa. Bởi chỉ những người có văn hóa mới dễ dàng có tinh thần dân chủ, và ngược lại những người có tinh thần dân chủ là những người có văn hóa đạt ở trình độ cao. Vì thế, Hồ Chí Minh có hiểu biết rộng, trở thành nhà văn hóa lớn của thế giới với một đức tính coi việc học là nấc thang không có bậc cuối cùng.

Phong cách dân chủ Hồ Chí Minh thể hiện rất đẹp trong quan hệ với người, trong đối xử, biết đánh giá cao và tôn trọng giá trị của người khác. Từ đó biết làm giàu trí tuệ và năng lực của mình, đồng thời làm cho năng lực của mỗi người được huy động đến tối đa cho công việc, cho lợi ích cá nhân và xã hội. Hồ Chí Minh cho rằng, mọi công việc lớn, nhỏ đều do con người tiến hành, làm nên. Khi bắt tay vào công việc, Người luôn luôn nghĩ đến con người. Đến làm việc với công nhân, nông dân, binh sĩ, trí thức… bao giờ Người cũng xem xét tới những việc tưởng như tầm thường, nhỏ nhặt: chỗ ăn, chỗ ngủ, chỗ vệ sinh. Trong quan hệ với nam, phụ, lão, ấu bao giờ Người cũng để tâm cả tới những khía cạnh bình thường nhất, bởi vì đó là những nhu cầu của đời thường. Hồ Chí Minh là người biết sống với triết lý: Với con người không có việc gì là nhỏ nhặt, tầm thường.

Chính cái đức dân chủ biết tôn kính, phát huy mọi giá trị của con người mà Hồ Chí Minh đã trở nên như một thỏi nam châm lớn có sức thu hút tất cả mọi người vào công việc, và sự nghiệp giải phóng dân tộc. Tinh thần đại đoàn kết mà Hồ Chí Minh đề xướng và thực hiện, mang lại thành công cho cách mạng Việt Nam chính là nhờ ở phong cách dân chủ.

Tư tưởng, tấm gương và bài học dân chủ Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại cho chúng ta thật là quý giá. Người đã chỉ ra rằng: *Dân chủ là của quý báu nhất của nhân dân*. Bất kỳ ở lĩnh vực nào, ở địa phương nào, ở cơ quan, tổ chức nào thì dân chủ là cần thiết là của quý báu nhất của mọi người. Bài học ấy ngày nay đang được tiếp nhận và vận dụng vào sự nghiệp đổi mới đất nước ta. làm theo tư tưởng dân chủ của Hồ Chí Minh, xã hội ta nhất định có những bước phát triển mới, dân giàu, xã hội sẽ công bằng, văn minh.

Như vậy, theo Hồ Chí Minh, dân chủ và phát huy dân chủ, phát triển quyền dân chủ là một quy luật phát triển của nhà nước xã hội chủ nghĩa; nó phản ánh nhu cầu tự hoàn thiện và là phương thức của quá trình tự hoàn thiện nhà nước xã hội chủ nghĩa. Dân chủ và phát huy dân chủ, phát triển quyền dân chủ là để phát huy tính tích cực và sáng tạo của chủ thể nhân dân nhằm thực hiện có hiệu quả các mục tiêu trong lĩnh vực của đời sống xã hội chủ nghĩa. Dân chủ trong lĩnh vực chính trị là quá trình thay đổi vị trí của nhân dân lao động từ vị trí thụ động trong xã hội sang vị thế người chủ trong quản lý đất nước và xây dựng xã hội mới.

*Phần thứ hai*

**ĐẢNG BỘ TỈNH YÊN BÁI ĐẨY MẠNH HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH, DÂN CHỦ VÀ PHÁT HUY DÂN CHỦ, XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH**

**I. Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện tự phê bình và phê bình góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh**

Cụ thể hóa thực hiện Nghị quyết đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 về xây dựng Đảng và hệ thống bộ chính trị; thấm nhuần và thực hiện nghiêm túc, hiệu quả tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về tự phê bình và phê bình góp phần quan trọng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, cần tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

*Thứ nhất,* các cấp ủy nhất là người đứng đầu cần tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên về tự phê bình và phê bình. Thực hiện tốt các quy định về phát huy vai trò gương mẫu trong rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, phong cách, tác phong, lề lối công tác của cán bộ, đảng viên.

Thường xuyên tổ chức cho cán bộ, đảng viên nghiên cứu, quán triệt, vận dụng thực hiện sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, dám nhìn thẳng vào sự thật, bảo vệ cái đúng, đấu tranh với những sai trái trong hoạt động lãnh đạo của tập thể cấp ủy, tổ chức đảng và của đảng viên trong tự phê bình và phê bình. Thấy rõ được mục đích, ý nghĩa, tác dụng của tự phê bình và phê bình không phải là “bới lông tìm vết” mà là “trị bệnh cứu người”, giúp cho tổ chức đảng và đảng viên thấy rõ ưu điểm để phát huy, thiếu sót, khuyết điểm để uốn nắn, sửa chữa, khắc phục, nếu có vi phạm đến mức phải xử lý thì tự giác nhận khuyết điểm, vi phạm, tự nhận hình thức kỷ luật.

Tiếp tục quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc, thực chất, hiệu quả các quy định của Đảng về giáo dục, rèn luyện đảng viên, nhất là quy định về trách nhiệm nêu gương như Quy định số 101-QĐ/TW, Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 20/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu các cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị, Quy định số 09-QĐ/TU ngày 30/6/2021 của Tỉnh ủy về “trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy
viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý”, Quy định số 16-QĐ/TU ngày 15/11/2021 của Tỉnh ủy về “Thực hiện văn hóa, đạo đức trong Đảng và hệ thống chính trị tại Đảng bộ tỉnh Yên Bái”...

Quán triệt, tuyên truyền, tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả 06 nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm được xác định trong Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Hội nghị Trung ương 6 khoá XIII về “*Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới*”. Đó là: đổi mới, nâng cao chất lượng ban hành và tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao chủ trương, đường lối của Đảng; đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động; đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tổ chức cán bộ; đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát; phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; đẩy mạnh cải cách hành chính, đổi mới phong cách lãnh đạo, phương pháp công tác, lề lối làm việc của các cơ quan lãnh đạo của Đảng từ Trung ương tới cơ sở.

*Thứ hai,* cấp ủy cấp trên gợi ý kiểm điểm cho cấp ủy cấp dưới, cấp ủy chủ động gợi ý nội dung để đảng viên kiểm điểm, tự phê bình và phê bình.

Làm tốt phương pháp này sẽ có tác dụng nhiều mặt đối với đảng viên, khắc phục tư tưởng làm lướt, qua loa, chiếu lệ, không thực chất. Phương pháp này giúp cho mỗi cá nhân cán bộ, đảng viên phải luôn nhìn lại bản thân mình một cách tự giác về ưu điểm, hạn chế để có sự điều chỉnh phù hợp nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm trước công việc. Để thực hiện phương pháp này có hiệu quả, trước hết cấp ủy cần hướng dẫn cụ thể về việc lấy ý kiến gợi ý và tiến hành gợi ý, tiến hành thảo luận trong cấp ủy để thống nhất và quyết định những vấn đề gợi ý kiểm điểm, tự phê bình và phê bình, xem xét những gợi ý một cách khách quan, chuẩn xác những ý kiến khác nhau, bảo đảm thông tin gợi ý xác thực, đúng việc, đúng người, đúng hoàn cảnh. Ðồng thời, nhanh chóng phát hiện, ngăn chặn kịp thời việc gợi ý kiểm điểm, tự phê bình và phê bình để thực hiện động cơ cá nhân, thiếu tinh thần xây dựng, gây ảnh hưởng xấu tới nội bộ. Việc cấp ủy gợi ý kiểm điểm, tự phê bình và phê bình chỉ rõ hiện tượng, yếu kém và yêu cầu đảng viên phải làm rõ so với việc bản thân đảng viên đó “tự nhận” khuyết điểm rõ ràng mang lại hiệu quả cao hơn. Đảng viên có biểu hiện suy thoái muốn né tránh khuyết điểm cũng khó, chưa nói đến việc không nhận khuyết điểm, kiểm điểm không đạt yêu cầu phải làm cho đến khi đạt yêu cầu. Đó chính là tác dụng lớn của việc gợi ý nội dung để đảng viên kiểm điểm, tự phê bình và phê bình.

Mặt khác, phải luôn “coi trọng kiểm tra việc khắc phục hạn chế, khuyết điểm”, theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng xác định đối với thực hiện tự phê bình và phê bình; tự phê bình, tự kiểm điểm xong mà không khắc phục thì cũng như không có tự phê bình, kiểm điểm.

*Thứ ba,* kết hợp nhuần nhuyễn các phương pháp tự phê bình và phê bình.

Không thực hiện phê bình chụp mũ, quy kết tư tưởng một cách độc đoán, thái độ đấu tranh thô bạo, thiếu tình, thiếu lý, nhưng không vì thế mà đi đến xuề xòa, nể nang, không đấu tranh nội bộ một cách nghiêm túc, không phân tích sâu sắc tính chất và nguyên nhân sai lầm, khuyết điểm để có thể khắc phục một cách triệt để. Việc khéo léo kết hợp các phương pháp trong tự phê bình và phê bình giúp đảng viên dễ dàng tiếp thu những khuyết điểm của mình, mặt khác, sử dụng không phù hợp, khéo léo thì hiệu quả thu được thấp, thậm chí còn gây nhiều tác hại sau này. Phải phê bình đúng lúc, đúng chỗ, có cách nói thích hợp để người bị phê bình dễ tiếp thu, sửa chữa. Đối với tự phê bình và phê bình không nên dùng phương pháp hành chính mệnh lệnh mà phải dựa trên “tình đồng chí thương yêu lẫn nhau”. Khi phê bình người khác không được áp đặt, xoi mói, mang tính “bới lông, tìm vết”, “hạ bệ” lẫn nhau; phê bình việc chứ không phê bình người, tránh công kích cá nhân, trả thù.

*Thứ tư,* thường xuyên thực hiện nghiêm túc, hiệu quả tự phê bình và phê bình thông qua sinh hoạt cấp ủy, chi bộ, cơ quan, đơn vị; kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên hằng năm.

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc kiểm điểm tự phê bình và phê bình thường xuyên, liên tục thông qua sinh hoạt cấp ủy, chi bộ, cơ quan, đơn vị. Tập trung kiểm điểm kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI, XII, Kết luận số 21-KL/TW về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Chỉ thị số 05-CT/TW. Tiếp tục tổ chức đợt sinh hoạt chính trị về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, “tự soi, tự sửa” theo yêu cầu Kế hoạch số 60-KH/TU ngày 16/02/2022 của Tỉnh ủy.

Thông qua việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình, đánh giá xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên hằng năm là dịp để các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo từng cơ quan, đơn vị và cá nhân tự soi lại mình, từ đó phát huy ưu điểm, đề ra giải pháp khắc phục hạn chế để thực hiện tốt hơn nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị và của mỗi đảng viên. Vì vậy, chấp hành nghiêm quy định về tự phê bình và phê bình trong đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên hàng năm được xem là một yêu cầu bắt buộc trong việc thực hiện tốt tự phê bình và phê bình, là kết quả của việc đánh giá chất lượng hoạt động lãnh đạo của cấp ủy đối với tổ chức đảng và đảng viên. Dân chủ trong sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ càng được mở rộng, phát huy thì tính đảng càng được nâng cao, khối đoàn kết thống nhất trong Đảng được củng cố và tăng cường.

*Thứ năm,*phát huy dân chủ trong sinh hoạt đảng gắn với kỷ luật, kỷ cương, tự phê bình và phê bình.

Việc phát huy dân chủ trong sinh hoạt đảng gắn với kỷ luật, kỷ cương, tự phê bình và phê bình là một giải pháp quan trọng trong giai đoạn hiện nay. Có thực hành dân chủ rộng rãi, thì tự phê bình và phê bình mới trở thành nền nếp được thực hiện thường xuyên trong Đảng. Tự phê bình và phê bình là cuộc đấu tranh tư tưởng cam go, phức tạp giữa cái đúng, cái sai, giữa thiện và ác, nếu như không thực hiện dân chủ, thì cán bộ, đảng viên dù có ý kiến cũng không dám nói, muốn phê bình cũng sợ không dám phê bình, thấy sai sẽ xem như không thấy, cũng không dám lên tiếng mà phải xem tự phê bình và phê bình xuất phát từ lợi ích của mỗi đảng viên. Tự phê bình và phê bình không làm giảm sút uy tín của cán bộ, đảng viên, mà thể hiện dũng khí của người đảng viên Đảng Cộng sản, vì vậy, mỗi đảng viên nghiêm túc thực hiện tự phê bình và phê bình, không vì sĩ diện cá nhân, hay nịnh bợ cấp trên mà đưa ra những ý kiến phê bình qua loa, che giấu khuyết điểm hay nêu khuyết điểm nhưng thực chất là đề cao ưu điểm.

Tự phê bình và phê bình phải gắn với kỷ luật, kỷ cương, phê bình đúng lúc, đúng nơi, đúng chỗ, không phê bình người khác một cách nặng nề, không nói xấu cán bộ, đảng viên trong tổ chức đảng, lựa chiều khi phê bình người khác, nhất là khi phê bình cán bộ chủ chốt, cán bộ cấp trên và tất cả những ý kiến phê bình phải tuân thủ những nội dung phê bình, không đem những chuyện cá nhân, riêng tư, vụn vặt không ảnh hưởng đến tổ chức để phê bình trước tổ chức mà phải làm sao để người bị phê bình thấy được khuyết điểm. Bác Hồ đã dạy cán bộ, đảng viên: “Thấy được khuyết điểm là một bước tiến bộ. Nhưng mới chỉ là bước đầu. Thấy rồi phải lo sửa. Đang sửa thì phải sửa cho hết. Đã sửa rồi thì phải giữ mình đừng để mắc phải nữa”. Cho nên, qua mỗi kỳ tự phê bình và phê bình, đảng viên, nhất là đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo phải kịp thời rút kinh nghiệm để có biện pháp cụ thể phát huy ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm, trường hợp đảng viên vi phạm đến mức phải kỷ luật thì không khoan nhượng, chậm trễ, thực hiện xử lý kỷ luật theo quy định mà Đảng đã đề ra. Tính chủ động trong việc thực hiện tự phê bình và phê bình không tự nhiên mà có, nó đòi hỏi năng lực, trình độ và cả bản lĩnh chính trị vững vàng không ngừng học tập, tu dưỡng, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của mỗi đảng viên tự rèn giũa mà nên.

**II. Nhiệm vụ, giải pháp thực hành, phát huy dân chủ góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh**

Để vận dụng, phát huy tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ trong điều kiện hiện nay cần quan tâm thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp sau:

*Một là,* quán triệt, nghiêm túc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về dân chủ.

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) đã nêu rõ: “Dân chủ XHCN là bản chất của chế độ ta, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển đất nước. Xây dựng và từng bước hoàn thiện nền dân chủ XHCN, bảo đảm dân chủ được thực hiện trong thực tế cuộc sống ở mỗi cấp, trên tất cả các lĩnh vực. Dân chủ gắn liền với kỷ luật, kỷ cương và phải được thể chế hóa bằng pháp luật, được pháp luật bảo đảm”.Văn kiệnĐại hội XI chỉ rõ: “Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nền dân chủ XHCN, bảo đảm tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân; mọi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đều vì lợi ích của nhân dân; cán bộ, công chức phải hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao, tôn trọng nhân dân, tận tâm phục vụ nhân dân… Có cơ chế cụ thể để nhân dân thực hiện trên thực tế quyền làm chủ trực tiếp… Phát huy dân chủ, đề cao trách nhiệm công dân, kỷ luật, kỷ cương xã hội; phê phán và nghiêm trị những hành vi vi phạm quyền làm chủ của nhân dân”.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng khẳng định: “Thực hành và phát huy rộng rãi dân chủ XHCN, quyền làm chủ và vai trò chủ thể của nhân dân; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; củng cố, nâng cao niềm tin của nhân dân; tăng cường tạo đồng thuận xã hội; tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội”.

Một trong những nhiệm vụ trọng tâm được Nghị quyết Đại hội XIX Đảng bộ tỉnh xác định là: phát huy quyền làm chủ của nhân dân và sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc gắn với đảm bảo kỷ cương xã hội, nâng cao chỉ số hạnh phúc cho nhân dân.

Quán triệt, tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 khoá XIII về “*Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới*”. Bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân, thượng tôn Hiến pháp và pháp luật, tôn trọng, bảo đảm và bảo vệ quyền con người, quyền công dân. Thể chế hoá đầy đủ và thực hiện đúng đắn, hiệu quả cơ chế nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước bằng dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện, nhất là dân chủ ở cơ sở. Hoàn thiện cơ chế để kiểm soát quyền lực. Xây dựng nền hành chính phục vụ nhân dân, dân chủ, pháp quyền, chuyên nghiệp, hiện đại, khoa học, trong sạch, công khai, minh bạch, tạo môi trường thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

Cán bộ, đảng viên phải luôn luôn quán triệt nguyên tắc đặt quyền lợi, lợi ích của nhân dân lên trên hết, trước hết, “việc gì có lợi cho dân, ta phải hết sức làm. Việc gì có hại cho dân, ta phải hết sức tránh”.

*Hai là,* tăng cường phát huy dân chủ trong Đảng, làm cơ sở phát huy dân chủ trong toàn xã hội.

Xây dựng hệ thống quy chế, quy định đồng bộ, nhất quán bằng văn bản để cụ thể hóa nguyên tắc tập trung dân chủ, làm cơ sở để quản lý, điều chỉnh các hành vi, hoạt động của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và đấu tranh phòng, chống những biểu hiện xa rời nguyên tắc tập trung dân chủ. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và phát huy vai trò của người đứng đầu tổ chức đảng trong việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ. Cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu các cấp phải xây dựng kế hoạch, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát, khắc phục tình trạng quan liêu, xa dân. Tạo điều kiện thuận lợi cho quần chúng nhân dân đóng góp ý kiến xây dựng và thực hiện đường lối của Đảng.

*Ba là,* cấp ủy, tổ chức đảng, các tổ chức trong hệ thống chính trị, đội ngũ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức nêu gương thực hành dân chủ, tuân thủ pháp luật, đề cao đạo đức xã hội. Đẩy mạnh xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức liêm chính, có bản lĩnh chính trị, có phẩm chất đạo đức, năng lực, uy tín, tính chuyên nghiệp cao, sức khoẻ tốt, tận tuỵ phục vụ Nhân dân. Có chính sách khuyến khích và cơ chế phù hợp bảo vệ những cán bộ, đảng viên có ý chí chiến đấu cao, gương mẫu thực hiện nguyên tắc của Đảng, pháp luật của Nhà nước, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách và quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung. Mỗi tổ chức, cá nhân trong hệ thống chính trị phải thật sự là người đại diện, là điểm tựa để nhân dân phát huy quyền làm chủ của mình trong quá trình tham gia thực hiện các nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

*Bốn là,* thể chế hóa và thực hiện tốt, có hiệu quả phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Muốn để “dân biết”, điều cốt yếu là phải cung cấp thông tin cho nhân dân, việc cung cấp thông tin phải chân thực, kịp thời và khách quan. Muốn để “dân bàn”, phải tạo các điều kiện thuận lợi (phương tiện, diễn đàn, cơ chế) để nhân dân tích cực, chủ động, tự giác bày tỏ quan điểm, chính kiến về những vấn đề mà mình đang quan tâm, vì lợi ích hợp pháp, chính đáng của họ và vì sự phát triển chung của mỗi địa phương, của đất nước. Muốn để “dân kiểm tra, giám sát”, Nhà nước phải có cơ chế bảo đảm cho nhân dân thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước, các tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức nhà nước. “Dân thụ hưởng” khi dân có đầy đủ những quyền lợi, trách nhiệm và nghĩa vụ trong quá trình thực hiện dân chủ.

Tăng cường công tác đối thoại trực tiếp với nhân dân, thường xuyên sâu sát, lắng nghe ý kiến, tâm tư, nguyện vọng, kịp thời giải quyết thấu đáo những kiến nghị, đề xuất chính đáng của nhân dân. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Quy chế dân chủ ở cơ sở. Thực hiện có hiệu quả Quy định những nội dung nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định theo Luật 10/2022/QH15, ngày 10/11/2022 của Quốc hội[[31]](#footnote-31). Quy định số 34-QĐ/TU ngày 25/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân trên địa bàn tỉnh.

*Năm là,* đề cao vai trò chủ thể, vị trí trung tâm của nhân dân trong chiến lược phát triển đất nước, trong toàn bộ quá trình xây dựng, bảo vệ Tổ quốc. Phát huy tính tích cực chính trị - xã hội, trí tuệ, quyền và trách nhiệm của nhân dân tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, xây dựng đội ngũ đảng viên, cán bộ, công chức; động viên nhân dân tham gia phát triển kinh tế; góp phần quản lý xã hội thông qua các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các hoạt động tự quản cộng đồng; xây dựng, quản lý, thụ hưởng văn hóa; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, ngoại giao nhân dân gắn với thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, thế trận lòng dân. Do đó, cần vận động nhân dân tham gia xây dựng hệ thống chính trị, các thiết chế bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

*Sáu là,* tiếp tục đổi mới hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp; tăng cường gắn kết hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân các cấp với công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và giám sát của nhân dân.Xử lý kịp thời, nghiêm minh những tổ chức, cá nhân lợi dụng dân chủ, gây rối nội bộ, làm mất ổn định chính trị - xã hội hoặc vi phạm dân chủ, làm phương hại đến quyền làm chủ của nhân dân. Có thể truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm quyền làm chủ của nhân dân, lợi dụng dân chủ để gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội. Có như vậy mới tạo sự răn đe đối với những ai đi ngược lại lợi ích của nhân dân và cũng tạo niềm tin để nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, làm chủ của nhân dân trong quá trình phát triển của đất nước.

\* \*

\*

Tự phê bình và phê bình là quy luật sinh tồn và phát triển của Đảng, vừa là nhiệm vụ thường xuyên, cấp bách, vừa là nhiệm vụ chiến lược, lâu dài. Dân chủ xã hội chủ nghĩa là mục tiêu, là động lực của sự phát triển đất nước; dân chủ có thật sự, dân tộc mới phồn vinh, hạnh phúc. Học tập, vận dụng tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về tự phê bình và phê bình, dân chủ và phát huy dân chủ là nhiệm vụ, giải pháp quan trọng để xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; góp phần xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo.

Thực hiện tốt chuyên đề “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về tự phê bình và phê bình, dân chủ và phát huy dân chủ, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh*” là biện pháp cụ thể góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và từng đảng viên; làm cho Đảng bộ tỉnh luôn trong sạch, vững mạnh, lãnh đạo cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong tỉnh đoàn kết, phấn đấu hoàn thành mục tiêu xây dựng tỉnh Yên Bái “xanh, hài hoà, bản sắc và hạnh phúc” ./.

**II. TRONG NƯỚC**

**1. Về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị**

Quy định số 96-QĐ/TW, ngày 02/02/2023 của Bộ Chính trị về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị có một số điểm quan trọng sau:

Phạm vi, đối tượng lấy phiếu tín nhiệm và thành phần ghi phiếu tín nhiệm: Là cán bộ giữ chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý của các tổ chức, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị từ Trung ương đến cấp có đơn vị trực thuộc. Cán bộ đã có thông báo nghỉ công tác chờ nghỉ hưu hoặc được bổ nhiệm, bầu cử trong năm lấy phiếu thì không thực hiện lấy phiếu tín nhiệm.

Thành phần ghi phiếu tín nhiệm được quy định cụ thể đối với từng chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị. Hội nghị lấy phiếu tín nhiệm chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

Việc lấy phiếu tín nhiệm được tiến hành định kỳ vào năm thứ 3 (năm giữa nhiệm kỳ đại hội đảng bộ các cấp), cụ thể như sau: Lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do Quốc hội, hội đồng nhân dân các cấp bầu hoặc phê chuẩn thực hiện theo quy định của Quốc hội. Lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do Ban Chấp hành Trung ương Đảng bầu thực hiện theo chương trình làm việc của Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh lãnh đạo cấp uỷ địa phương tiến hành sau khi lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do hội đồng nhân dân các cấp bầu. Lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý khác tiến hành sau sơ kết 6 tháng đầu năm của năm thứ 3 giữa nhiệm kỳ đại hội đảng bộ các cấp.

Tiêu chí lấy phiếu tín nhiệm: (1) Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật: Lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giữ gìn phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần trách nhiệm trong công việc, thái độ phục vụ Nhân dân; liêm chính, trung thực, công tâm, khách quan trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Ý thức tổ chức kỷ luật, việc chấp hành các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện các quy định, quy chế của cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị nơi công tác; khả năng quy tụ, đoàn kết nội bộ và xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chủ trương của Đảng về đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, những điều đảng viên không được làm và trách nhiệm nêu gương; sự gương mẫu của bản thân và vợ, chồng, con trong việc chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc thường xuyên giữ mối liên hệ với cấp uỷ nơi cư trú. (2) Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao (tính từ đầu nhiệm kỳ đến thời điểm lấy phiếu): Kết quả lãnh đạo, tham mưu, tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực, phạm vi phụ trách; tính năng động, đổi mới, sáng tạo, quyết đoán, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Số lượng, chất lượng sản phẩm, hiệu quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tổ chức, cơ quan, đơn vị trực thuộc. Kết quả lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; công tác kiểm tra, giám sát; giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực, phạm vi phụ trách.

Kết quả phiếu tín nhiệm được sử dụng để đánh giá cán bộ, làm cơ sở cho công tác quy hoạch, điều động, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, miễn nhiệm và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ. Những trường hợp có trên 50% phiếu nhưng dưới 2/3 số phiếu tín nhiệm thấp thì cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ đưa ra khỏi quy hoạch các chức vụ cao hơn; xem xét cho thôi giữ chức vụ đang đảm nhiệm, bố trí công tác khác hoặc cho từ chức hoặc tiến hành bỏ phiếu tín nhiệm theo quy định. Những trường hợp có từ 2/3 số phiếu tín nhiệm thấp trở lên thì cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ thực hiện miễn nhiệm chức vụ đang đảm nhiệm và bố trí công tác khác (thấp hơn) mà không chờ đến hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm. Đối với người được lấy phiếu tín nhiệm ở 2 nơi thì việc đánh giá tín nhiệm đối với cán bộ sẽ do cấp có thẩm quyền quyết định trên cơ sở xem xét tổng thể kết quả phiếu tín nhiệm ở từng nơi.

**2. Một số kết quả cải cách thủ tục hành chính năm 2022; phương hướng, nhiệm vụ năm 2023**

Năm 2022, công tác cải cách hành chính có nhiều điểm sáng, như: Công tác đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; chuyển đổi số, xây dựng Chính phủ điện tử; góp phần khơi dậy và huy động mọi nguồn lực cho phát triển đất nước.

Nhận thức về cải cách hành chính được nâng lên; việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính có chuyển biến tích cực. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã có nhiều chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy công tác cải cách hành chính.

Công tác cải cách, hoàn thiện thể chế được chú trọng, có nhiều đổi mới, có trọng tâm, trọng điểm và hiệu quả. Chính phủ đã trình Quốc hội 20 dự án luật; tổ chức 9 phiên họp chuyên đề về pháp luật để xem xét, cho ý kiến, thông qua 39 đề nghị xây dựng luật, dự án luật; ban hành 125 nghị định; Thủ tướng Chính phủ ban hành 29 quyết định; các bộ ban hành trên 400 thông tư. Công tác kiểm tra, rà soát, theo dõi thi hành, phổ biến, giáo dục pháp luật được tăng cường (trong năm, các bộ, ngành, địa phương đã kiểm tra theo thẩm quyền gần 12.000 văn bản quy phạm pháp luật, rà soát hơn 27.800 văn bản và kiến nghị xử lý hơn 5.700 văn bản.

Công tác cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh được đẩy mạnh, phục vụ tốt hơn cho người dân và doanh nghiệp. Đã cắt giảm, đơn giản hóa 1.041 quy định kinh doanh tại 101 văn bản; Thủ tướng đã phê duyệt phương án phân cấp 699 thủ tục hành chính trong 100 lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của các bộ, cơ quan ngang bộ; ban hành kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính Nhà nước giai đoạn 2022 - 2025.

Cả nước đã thành lập 11.700 bộ phận một cửa các cấp để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, trong đó có 56/63 địa phương tổ chức theo mô hình trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh; 100% bộ, ngành, địa phương đã xây dựng và đưa vào vận hành cổng dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh.

Gần 4.400/6.502 thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến (đạt trên 67%); hơn 164 triệu hồ sơ đồng bộ trạng thái; hơn 4,6 triệu giao dịch thanh toán trực tuyến. Cơ bản hoàn thành tích hợp, cung cấp 25/25 dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 lên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Công tác cải cách bộ máy hành chính được triển khai quyết liệt, đạt được nhiều kết quả tích cực. Cơ bản hoàn thành việc ban hành nghị định về các bộ, cơ quan thuộc Chính phủ. Đến nay, đã ban hành 24 nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các bộ, cơ quan, cắt giảm 17 tổng cục và tổ chức tương đương, giảm 24 vụ, 118 phòng thuộc vụ/ban…

Cải cách công vụ, công chức có nhiều đổi mới. Năm 2022, Chính phủ đã ban hành 3 nghị định và đang xem xét để ban hành 3 nghị định quy định các nội dung liên quan đến chính sách cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức đã được khai trương, đi vào hoạt động, dự kiến quản lý gần 2,5 triệu bộ hồ sơ điện tử.

Chuyển đổi số quốc gia được triển khai một cách mạnh mẽ, thực chất, đẩy mạnh xây dựng Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số. Đã chỉ đạo quyết liệt triển khai, đồng bộ Đề án 06 trên toàn quốc; cấp gần 78 triệu căn cước công dân gắp chíp điện tử cho công dân; kết nối dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với 13 đơn vị bộ, ngành, 4 doanh nghiệp và 57 địa phương. Các hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành tiếp tục được triển khai, phát huy hiệu quả. Hệ thống thông tin của Chính phủ đã xử lý gần 1.500 phiếu lấy ý kiến giúp thay thế hơn 524.000 hồ sơ, tài liệu giấy. Trục liên thông văn bản quốc gia có khoảng 18 triệu văn bản điện tử gửi, nhận giữa các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp.

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số hạn chế như: Một số mục tiêu cải cách hành chính chưa đạt được; nhiều nhiệm vụ cải cách hành chính chưa hoàn thành; vẫn còn tình trạng gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp, tham nhũng vặt trong thực hiện thủ tục hành chính, nợ ban hành văn bản quy định chi tiết vẫn chưa được khắc phục triệt để; tổ chức bộ máy một số cơ quan, đơn vị còn cồng kềnh. Việc cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh tại một số bộ, ngành, địa phương chưa được thực hiện nghiêm, đầy đủ, hiệu quả và kịp thời. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến có nơi còn hình thức. Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu hai chiều từ hệ thống thông tin của các bộ, ngành, địa phương với các cơ sở dữ liệu quốc gia còn nhiều vướng mắc. Tỉ lệ các cơ quan Nhà nước cung cấp dữ liệu mở còn rất ít, mới đạt gần 14%...

Nhiệm vụ trọng tâm năm 2023: Tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, trọng tâm là cải cách thể chế, cắt giảm thủ tục hành chính, nhất là thủ tục hành chính trong nội khối Nhà nước, quy định kinh doanh, giảm thời gian, chi phí hành chính, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, tăng cường mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp, lấy người dân, doanh nghiệp làm chủ thể, là trung tâm phục vụ. Các địa phương kiện toàn các ban chỉ đạo cải cách hành chính do Chủ tịch Ủy ban nhân dân làm trưởng ban; Bộ Nội vụ hướng dẫn để thực hiện thống nhất.

Các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh rà soát, ban hành các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, tạo đột phá trong công tác cải cách hành chính, trên cơ sở bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của các bộ, cơ quan, địa phương trước ngày 15/02/2023. Khẩn trương hoàn thành các nhiệm vụ nợ đọng của năm 2022; triển khai hiệu quả các nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính được giao tại Nghị quyết số 01 của Chính phủ nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, lưu ý Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành tại Nghị quyết số 131/NQ-CP; nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật để thực thi phương án phân cấp các thủ tục hành chính; rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính Nhà nước; đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; tiếp tục rà soát, kiến nghị bãi bỏ các điều kiện kinh doanh tại các luật chuyên ngành, bãi bỏ điều kiện kinh doanh không hợp pháp, không cần thiết, không khả thi, thiếu cụ thể; phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu cải cách hành chính, xây dựng Chính phủ điện tử được giao.

Tập trung nâng cao chất lượng công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật. Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cá thể hóa trách nhiệm gắn với phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi và tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát, kiểm soát quyền lực. Đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ theo Kết luận số 28-KL/TW của Bộ Chính trị. Các bộ, cơ quan đẩy nhanh tiến độ rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị trực thuộc, đáp ứng tiêu chí theo quy định của Chính phủ.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính. Các bộ quản lý ngành, lĩnh vực hoàn thành việc hướng dẫn vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành; vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành của viên chức. Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định pháp luật để đổi mới công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức đồng bộ với quy định của Đảng, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

Các bộ, ngành, địa phương cần tiếp tục hoàn thiện, kết nối, chia sẻ các cơ sở dữ liệu quốc gia, các hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Cổng Dịch vụ công quốc gia và cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp. Triển khai hiệu quả Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia…

**3. Tình hình thu hút vốn đầu tư nước ngoài (FDI) của Việt Nam năm 2022; dự báo năm 2023**

Theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tính đến ngày 20/12/2022, tổng vốn đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần, mua phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài vào Việt Nam đạt gần 27,72 tỷ USD; giảm 11% so với cùng kỳ năm 2021. Đáng chú ý, số vốn giải ngân đạt mức hơn 22,4 tỷ USD, tăng 13,5% so với năm 2021. Đây là số vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện cao nhất trong 5 năm qua.

Các nhà đầu tư nước ngoài đã đầu tư vào 19 ngành trong tổng số 21 ngành kinh tế quốc dân. Trong đó ngành công nghiệp chế biến, chế tạo dẫn đầu với tổng vốn đầu tư đạt hơn 16,8 tỷ USD; chiếm 60,6% tổng vốn đầu tư đăng ký; ngành kinh doanh bất động sản đứng thứ 2 với tổng vốn đầu tư hơn 4,45 tỷ USD…

Trong năm 2022, đã có 108 quốc gia và vùng lãnh thổ đầu tư tại Việt Nam; trong đó, Singapore dẫn đầu với tổng vốn đầu tư gần 6,46 tỷ USD, chiếm 23,3% tổng vốn đầu tư vào Việt Nam; Hàn Quốc đứng thứ hai với gần 4,88 tỷ USD; Nhật Bản đứng thứ ba với tổng vốn đầu tư đăng ký hơn 4,78 tỷ USD. Ngoài ra, các nhà đầu tư nước ngoài đã đầu tư vào 54 tỉnh, thành phố trên cả nước trong năm 2022. Thành phố Hồ Chí Minh dẫn đầu với tổng vốn đầu tư đăng ký hơn 3,94 tỷ USD, chiếm 14,2% tổng vốn đầu tư đăng ký và tăng 5,4% so với cùng kỳ năm 2021; Bình Dương đứng thứ hai với tổng vốn đầu tư hơn 3,14 tỷ USD; Quảng Ninh xếp thứ ba với tổng vốn đầu tư đăng ký gần 2,37 tỷ USD...

Năm 2023, theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đổ vào Việt Nam được dự báo có thể đạt 38 tỷ USD. Đài Sputnik (Nga) nhận định rằng Việt Nam đang nổi lên như một trung tâm sản xuất mới của thế giới với sự đầu tư hàng loạt của các hãng điện tử lớn, hàng đầu thế giới.

Báo chí và truyền thông quốc tế đánh giá với lợi thế về chi phí sản xuất thấp, nguồn nhân lực dồi dào, năng động, chính sách đầu tư cởi mở, số lượng nhà máy lớn đang tăng dần lên, Việt Nam được các công ty nước ngoài chú ý như một điểm đến cạnh tranh FDI. Đặc biệt, chiến lược “Trung Quốc + 1” nổi lên gần đây đã khuyến khích các nhà đầu tư đa dạng hóa chuỗi cung ứng và giảm sự phụ thuộc vào chỉ một quốc gia duy nhất.

Theo đánh giá của các chuyên gia, nhiều cơ sở quan trọng để vốn FDI tiếp tục khởi sắc trong năm 2023: (1) Kết quả tăng trưởng kinh tế trong năm 2022 (tăng trưởng GDP trên 8%); (2) nỗ lực cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo lập niềm tin với nhà đầu tư; (3) hiệu quả lợi thế từ các hiệp định thương mại tự do. Theo dự thảo Chiến lược hợp tác đầu tư nước ngoài đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Chính phủ, theo kế hoạch, năm 2023, cũng như giai đoạn 2021 - 2030, Việt Nam sẽ thu hút các dự án công nghệ cao, quản trị hiện đại, giá trị gia tăng cao và có tác động lan tỏa tích cực, kết nối chuỗi sản xuất và cung ứng toàn cầu.

Thống kê cho thấy, cơ cấu đóng góp của khu vực FDI trong GDP của Việt Nam có xu hướng tăng dần từ năm 2005 đến nay. Khối FDI cũng luôn chiếm tới trên 70% tổng giá trị xuất khẩu và khoảng 50% sản lượng công nghiệp. Tuy nhiên, tính liên kết của khối này với doanh nghiệp trong nước được coi là chưa thật chặt chẽ; tác động của FDI trong việc cải tiến khoa học - công nghệ vẫn còn rất hạn chế. Nhằm tận dụng và phát huy tốt nhất hiệu quả của dòng vốn FDI đóng góp vào việc nâng cao khả năng tự chủ, tự cường của nền kinh tế, theo các chuyên gia, Việt Nam cần tăng cường hợp tác cũng như chuyển giao công nghệ. Đồng thời, có đánh giá toàn diện về xu hướng dịch chuyển dòng vốn FDI để Việt Nam có những chính sách thu hút dòng vốn này phù hợp và hiệu quả hơn nữa; tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư. Trong đó, tính ổn định trong chính sách sẽ tạo sự thu hút và an tâm cho các nhà đầu tư nước ngoài.

**4. Kết quả chuyến thăm chính thức nước Cộng hoà Singapore và Brunei Darussalam của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính**

*Nhận lời mời của Thủ tướng nước Cộng hòa Singapore Lý Hiển Long và Quốc vương Brunei Darussalam Sultan Haji Hassanal Bolkiah, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính cùng Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam đã có chuyến thăm chính thức nước Cộng hòa Singapore và Brunei Darussalam (08 - 11/02/2023).*

Chuyến thăm diễn ra trong bối cảnh quan hệ giữa Việt Nam với hai nước đang phát triển tích cực và mạnh mẽ; Việt Nam và Singapore kỷ niệm 50 năm quan hệ ngoại giao, 10 năm thiết lập Quan hệ Đối tác Chiến lược năm 2023; Việt Nam và Brunei vừa kỷ niệm 30 năm quan hệ ngoại giao năm 2022.

Chuyến thăm có ý nghĩa rất quan trọng bởi đây là chuyến thăm đầu tiên của Thủ tướng Chính phủ nước ta tới khu vực Đông Nam Á hải đảo kể từ sau Đại hội Đảng lần thứ XIII, cũng như kể từ khi đại dịch Covid-19 bùng phát. Đặc biệt, đây là chuyến thăm đầu tiên của Thủ tướng Chính phủ ta tới Singapore sau gần 5 năm và tới Brunei sau gần 16 năm.

Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã có hơn 30 hoạt động; trong đó nổi bật là các cuộc hội đàm và tiếp xúc với tất cả các Lãnh đạo cấp cao của hai nước; các cuộc tọa đàm, trao đổi với lãnh đạo các tập đoàn hàng đầu của hai nước và các quỹ đầu tư lớn ở khu vực; các hoạt động gặp gỡ và nói chuyện với cán bộ nhân viên các cơ quan đại diện và cộng đồng người Việt tại Singapore và Brunei.

Chuyến thăm đã đạt được một số kết quả quan trọng sau:

*Thứ nhất,* các nhà lãnh đạo Singapore và Brunei đều nhất trí không ngừng gia tăng tin cậy chính trị chiến lược với Việt Nam thông qua tăng cường trao đổi đoàn, tiếp xúc cấp cao; triển khai hiệu quả các cơ chế hợp tác song phương và các thỏa thuận hợp tác quan trọng. Nhân dịp chuyến thăm, nhiều văn kiện hợp tác đã được ký kết giữa Việt Nam với hai nước trên các lĩnh vực kinh tế, thương mại, đầu tư, hợp tác hàng hải, thanh niên, lãnh sự, nghiên cứu và đào tạo.

Tại Singapore, hai bên ký kết Bản ghi nhớ (MOU) về Quan hệ Đối tác Kinh tế số - Kinh tế xanh Việt Nam - Singapore, tạo tiền đề cho triển khai hợp tác giữa hai nước trong các lĩnh vực kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh, năng lượng sạch, chống biến đổi khí hậu… Lãnh đạo Singapore đánh giá cao việc Chính phủ Việt Nam vừa phê duyệt Quyết định chấp thuận đầu tư cho khu công nghiệp VSIP Nghệ An II, thể hiện quyết tâm thúc đẩy hợp tác kinh tế, đầu tư giữa hai nước.

Với Brunei, lần đầu tiên hai bên ký Chương trình Hành động triển khai quan hệ Đối tác toàn diện Việt Nam - Brunei giai đoạn 2023 - 2027, giúp triển khai đồng bộ, bài bản hợp tác song phương trên tất cả các lĩnh vực cùng quan tâm trong 5 năm tới.

*Thứ hai,* kết quả chuyến thăm đã tiếp thêm động lực mới cho hợp tác kinh tế, thương mại và đầu tư giữa Việt Nam với Singapore và Brunei, góp phần tích cực hỗ trợ công cuộc phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam. Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã đề xuất các biện pháp tăng cường hợp tác trên nhiều lĩnh vực quan trọng và được lãnh đạo các nước ủng hộ, trong đó có việc mở rộng và nâng cao hiệu quả kết nối hai nền kinh tế Việt Nam - Singapore, Việt Nam - Brunei nhằm hỗ trợ nhau xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, hội nhập quốc tế sâu rộng, thực chất và hiệu quả.

*Thứ ba,* các kết quả thực chất đạt được trong chuyến thăm không những góp phần làm sâu sắc hơn hợp tác giữa Việt Nam với hai nước trong các lĩnh vực: chính trị, kinh tế, an ninh, quốc phòng, giáo dục đào tạo, dầu khí, du lịch, giao lưu nhân dân…

*Thứ tư,* Thủ tướng Phạm Minh Chính đã tham dự và phát biểu tại diễn đàn doanh nghiệp với sự tham gia của hàng trăm doanh nghiệp Singapore và Việt Nam; tọa đàm với 32 quỹ đầu tư lớn của Singapore và quốc tế có trụ sở tại Singapore để thúc đẩy đầu tư vào các lĩnh vực ESG (môi trường, xã hội và quản trị doanh nghiệp) và tọa đàm với các doanh nghiệp năng lượng - hóa chất hàng đầu Brunei; tiếp lãnh đạo nhiều tập đoàn, doanh nghiệp lớn của hai nước.

Chính phủ và cộng đồng doanh nghiệp hai nước cũng như quốc tế đều bày tỏ hết sức tin tưởng vào sự ổn định của môi trường kinh doanh của Việt Nam, khẳng định sẽ tiếp tục làm ăn lâu dài và mở rộng đầu tư, kinh doanh tại Việt Nam.

*Thứ năm,* Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã trao đổi thẳng thắn, tin cậy với lãnh đạo của Singapore và Brunei về những vấn đề khu vực và quốc tế cùng quan tâm, trong đó có vấn đề Biển Đông; thống nhất những phương hướng lớn nhằm tăng cường phối hợp giữa Việt Nam với hai nước tại các các thể chế hợp tác đa phương.

Chuyến thăm chính thức Singapore và Brunei của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã thành công tốt đẹp trên tất cả các khía cạnh, góp phần đưa quan hệ Đối tác Chiến lược Việt Nam - Singapore và Đối tác Toàn diện Việt Nam - Brunei lên tầm cao mới, phục vụ thiết thực công cuộc phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam, cũng như đóng góp tích cực vào việc củng cố đoàn kết của ASEAN, vì hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển ở khu vực và trên thế giới.

**III. THẾ GIỚI**

**1. Một số kết quả Hội nghị thượng đỉnh Liên minh châu Âu và Ukraine lần thứ 24**

*Hội nghị thượng đỉnh lần thứ 24 giữa Liên minh châu Âu (EU) và Ukraine là sự kiện chính trị quan trọng, thu hút sự quan tâm lớn của dư luận quốc tế. Hội nghị diễn ra vào ngày 03/02/2023, gần 01 năm sau khi Nga tiến hành chiến dịch quân sự đặc biệt tại Ukraine, trong bối cảnh chiến sự đang leo thang căng thẳng cùng những cuộc thảo luận gay gắt về việc viện trợ các vũ khí hiện đại hơn cho Ukraine.*

Đây là lần đầu tiên trong lịch sử, [EU](https://www.qdnd.vn/tag/eu-1459.html) tổ chức hội nghị thượng đỉnh ở một quốc gia đang có xung đột, thể hiện một sự ủng hộ mạnh mẽ của EU đối với Ukraine. Hội nghị có sự tham gia của Chủ tịch Hội đồng châu Âu Charles Michel, Chủ tịch Uỷ ban châu Âu Ursula von der Leyen cùng 15 ủy viên EU, đã có mặt tại Kiev để gặp Tổng thống Volodymyr Zelensky cùng nội các Ukraine.

Sau Hội nghị, EU và Ukraine đã ra tuyên bố chung 32 điểm đề cập 5 chủ đề, trong đó nổi bật là tiến trình Ukraine gia nhập EU và phản ứng về cuộc xung đột [Nga - Ukraine](https://www.qdnd.vn/tag/chien-dich-quan-su-nga-va-ukraine-919.html). Tuyên bố chung đề cập tới cách thức hỗ trợ Ukraine nhiều hơn nữa, như EU khẳng định sẽ hỗ trợ Ukraine “trong thời gian lâu nhất có thể” và tăng cường áp lực tập thể nhằm vào Nga, cũng là cách để thể hiện đoàn kết với [Ukraine](https://www.qdnd.vn/tag/ukraine-730.html). EU tuyên bố sẽ tiếp tục củng cố và mở rộng các biện pháp trừng phạt chống lại Nga sau khi đã áp đặt 9 gói trừng phạt kể từ khi Nga phát động chiến dịch quân sự đặc biệt ở Ukraine ngày 24/02/2022.

Trong Tuyên bố chung hội nghị, EU ghi nhận “những nỗ lực đáng kể” của Ukraine trong việc đạt được các mục tiêu của mình, hoan nghênh những nỗ lực cải cách của Ukraine trong “thời điểm khó khăn” và sẽ tiếp tục “cam kết hỗ trợ Ukraine hội nhập châu Âu hơn nữa”. EU cũng nhấn mạnh việc Ukraine cần đẩy mạnh cuộc chiến chống tham nhũng, cải cách hệ thống tư pháp và củng cố nền kinh tế. Như vậy, yêu cầu về việc đẩy nhanh tiến trình xem xét đơn xin gia nhập của Ukraine đã không đạt được đồng thuận tại Hội nghị này.

Tính tới nay, EU đã viện trợ 60 tỷ euro cho Ukraine, trong đó “tổng hỗ trợ quân sự của EU ước tính gần 12 tỷ euro”. EU đã thông báo tăng gấp đôi số lượng binh sĩ Ukraine được EU huấn luyện lên 30.000 người trong năm 2023 và cung cấp 25 triệu euro cho các khu vực rà phá bom mìn do Ukraine kiểm soát. Hội đồng châu Âu đã phê duyệt thêm 500 triệu euro cho Ukraine.

Phát biểu tại một cuộc họp báo ở Ukraine, Chủ tịch Ủy ban châu Âu Ursula von der Leyen khẳng định gói trừng phạt thứ 10 đối với Nga sẽ có hiệu lực trước ngày 24/02/2023, đúng 01 năm nổ ra sự kiện. Các biện pháp trừng phạt sẽ nhắm vào các linh kiện được sử dụng trong sản xuất máy bay không người lái và các thiết bị quân sự khác.

**1. Thông điệp Liên bang năm 2023 của Tổng thống Hoa Kỳ Joe Biden**

*Ngày 07/02/2023, Tổng thống Hoa Kỳ Joe Biden đã có bài phát biểu trước lưỡng viện quốc hội. Đây là lần đọc Thông điệp Liên bang thứ 2 trong nhiệm kỳ của Tổng thống Joe Biden, nhằm điểm lại các thành tựu trong hai năm qua và đưa ra chương trình nghị sự cho năm tiếp theo.*

Trong Thông điệp Liên bang 2023, Tổng thống Joe Biden đã điểm lại những thành tựu kinh tế và lập pháp của chính quyền Hoa Kỳ, điều đã giúp cải thiện cuộc sống của người dân Mỹ trong hai năm qua. Các thành tựu này bao gồm: giảm lạm phát, tạo ra hàng triệu việc làm, cắt giảm giá thuốc kê đơn và giá năng lượng, tăng cường sản xuất chip bán dẫn, giảm thâm hụt ngân sách, cải thiện hệ thống cơ sở hạ tầng trong nước. Tổng thống Biden khẳng định, chính quyền Hoa Kỳ đã giúp tạo ra số việc làm kỷ lục là 12 triệu trong hai năm qua, nhiều hơn bất kỳ tổng thống nào của nước Mỹ làm được trong cùng khoảng thời gian. Bên cạnh đó là những định hướng chiến lược quan trọng của Hoa Kỳ trong thời gian tới.

***Về đối nội,*** Tổng thống Biden khẳng định thành tựu và trân trọng sự đoàn kết, hợp tác giữa hai đảng; cam kết hợp tác với đảng Cộng hòa để tái thiết nền kinh tế và đoàn kết quốc gia. Trong lĩnh vực kinh tế, mục tiêu là xây dựng nền kinh tế từ dưới lên, từ trong ra ngoài, với nền kinh tế “không ai bị bỏ lại phía sau”, “đầu tư vào những nơi và những người bị lãng quên”. Một tuyên bố quan trọng là các tiêu chuẩn mới về sử dụng vật liệu xây dựng trong các dự án cơ sở hạ tầng cấp liên bang, theo đó quy định các mặt hàng phải được sản xuất tại Mỹ. Về giáo dục và an sinh xã hội, Tổng thống Biden thể hiện cam kết mạnh mẽ với việc duy trì Đạo luật Giảm lạm phát, các đạo luật về an sinh xã hội, y tế, gia hạn Quỹ Tín thác Medicare…; đầu tư nhiều hơn vào nhà ở, giáo dục và đào tạo việc làm.

Một trong những vấn đề nghị sự thu hút được sự quan tâm đông đảo là vấn đề nhập cư. Tổng thống Biden khẳng định, chính sách biên giới mới có hiệu lực đã làm giảm tỷ lệ di cư bất hợp pháp và đề nghị Quốc hội hãy thông qua kế hoạch cung cấp thiết bị và nhân lực để bảo vệ biên giới. Tổng thống Biden thừa nhận khủng hoảng khí hậu là “mối đe dọa hiện hữu” và Hoa Kỳ đang tích cực giải quyết thách thức này. Ngoài ra, Tổng thống Biden cũng kêu gọi Quốc hội thông qua dự luật nhằm buộc cảnh sát phải chịu trách nhiệm về hành vi lạm quyền, thực hiện các bước đi mạnh mẽ hơn để giải quyết nạn bạo lực súng đạn.

***Về đối ngoại,*** Thông điệp liên bang nhấn mạnh tới cuộc xung đột tại Ukraine và cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung. Trong đó, Tổng thống Biden nhấn mạnh đến sự ủng hộ của Mỹ cho Ukraine trong cuộc xung đột với Nga. Đồng thời, khẳng định nước Mỹ “thống nhất ủng hộ và sát cánh Ukraine cho đến khi nào còn cần thiết”. Về quan hệ với Trung Quốc, Tổng thống Biden nhấn mạnh, “Hoa Kỳ tìm kiếm sự cạnh tranh chứ không phải xung đột” và tự hào là Hoa Kỳ “đang ở vị trí mạnh nhất trong nhiều thập kỷ để cạnh tranh với Trung Quốc hay bất kỳ quốc gia nào khác trên thế giới”. Tổng thống Biden cam kết hợp tác với Trung Quốc để “thúc đẩy lợi ích của Hoa Kỳ và mang lại lợi ích cho thế giới”. Tuy nhiên, Tổng thống Biden nhấn mạnh, nếu Trung Quốc đe dọa chủ quyền thì sẽ hành động để bảo vệ đất nước và chiến thắng trong cạnh tranh với Trung Quốc sẽ đoàn kết tất cả người dân Mỹ. Bên cạnh đó, Mỹ “đang tập hợp thế giới” một lần nữa, đầu tư vào các liên minh, hợp tác với các đồng minh để bảo vệ các công nghệ tiên tiến, hiện đại hóa quân đội để đối phó với những thách thức nghiêm trọng, từ khí hậu và sức khỏe toàn cầu, đến tình trạng mất an ninh lương thực, khủng bố và xâm lược…

**4. Một số vấn đề cần quan tâm về ứng dụng ChatGPT**

*ChatGPT - ứng dụng chatbot của Công ty OpenAI (Mỹ) đang là một trong những từ khóa “hot” được quan tâm nhất trong thời gian gần đây bởi đây đang là một trong những ứng dụng internet có tốc độ tăng trưởng người dùng nhanh nhất trong lịch sử, cán mốc 100 triệu người sử dụng chỉ sau 2 tháng ra mắt. Đây là một sản phẩm công nghệ cho phép tổng hợp nội dung từ nhiều văn bản để trả lời câu hỏi của người dùng. Nhưng cùng với việc ứng dụng chatbot này đang thu hút sự chú ý của hàng triệu người, thì cũng đã xuất hiện những lo ngại, cảnh báo về tính rủi ro mà nó có thể mang lại.*

Ngày 30/11/2022, OpenAI - một công ty khởi nghiệp về trí tuệ nhân tạo có trụ sở tại San Francisco (Mỹ) đã chính thức cho người dùng đăng ký trải nghiệm miễn phí ChatGPT, một ứng dụng phần mềm được thiết kế để mô phỏng cuộc trò chuyện của con người. Đây là sự phát triển mới nhất của dòng AI tạo văn bản - GPT (Generative Pre-training Transformer).

GPT (Generative Pre-training Transformer) là một mạng lưới thần kinh AI (ANNs) được đào tạo trên khối lượng lớn văn bản trực tuyến để tạo ra các phản hồi tự nhiên, giống con người. Do đó, nó có thể trả lời các câu hỏi phức tạp, viết truyện cười, viết mã máy tính, viết bài luận cấp đại học, giải thích các khái niệm khoa học ở nhiều cấp độ…

Kể từ khi ra mắt vào tháng 11/2022, ChatGPT đã thu hút được sự chú ý của các nhà lãnh đạo doanh nghiệp. Công cụ chatbot tiên tiến này đã nhanh chóng đạt được 1 triệu người dùng chỉ sau 5 ngày phát hành, thần tốc hơn cả hai ứng dụng mạng xã hội hàng đầu là TikTok và Instagram.

Nhờ thành công của ChatGPT, một số công ty đã bắt đầu học cách tích hợp chatbot này với sản phẩm của họ. Kể từ đó, phạm vi tiếp cận của ChatGPT không ngừng tăng lên. Theo thống kê của ngân hàng đầu tư Thụy Sĩ (UBS), tính đến ngày 31/01/2023, ChatGPT đã cán mốc con số 100 triệu người dùng, trở thành ứng dụng tiêu dùng phát triển nhanh nhất trong lịch sử[[32]](#footnote-32). Trung bình mỗi ngày trong tháng 1, có 13 triệu người truy cập.

Theo các chuyên gia, sở dĩ ChatGPT “làm mưa làm gió” ngay khi xuất hiện bởi ChatGPT có khả năng thực hiện đối thoại với người lạ, trả lời câu hỏi, viết thơ, văn, kịch bản, bài luận... Bên cạnh đó, chatbot còn có thể giải thích nhiều câu hỏi phức tạp như người thật, hay giúp các lập trình viên tìm lỗi trong mã họ viết. Đặc biệt, ChatGPT có khả năng hiểu và sử dụng ngữ cảnh như con người qua việc tham gia vào các cuộc trò chuyện dài và khiến người dùng có cảm giác như đang thực sự nói chuyện với một người, chứ không phải với một cỗ máy…

Theo Samuel H. Altman, “cha đẻ” của ChatGPT, chatbot này hiện vẫn đang trong giai đoạn nghiên cứu, người dùng có thể đăng ký dùng thử miễn phí. Sau đó, họ sẽ phải trả tiền để sử dụng một số tính năng trên chatbot này. Tuy nhiên, ChatGPT chỉ có thể truy cập thông qua trang web của OpenAI và không có ứng dụng trên điện thoại. Vì vậy, người dùng cần lưu ý để không tải về các ứng dụng mạo danh có nguy cơ chứa phần mềm độc hại.

Theo các chuyên gia, ChatGPT là bước tiến của trí tuệ nhân tạo, góp phần thay đổi thế giới. Theo hướng tích cực, trí tuệ nhân tạo có thể giúp con người trả lời hầu hết câu hỏi trong một thời gian rất ngắn, nhưng câu trả lời là sự tổng hợp thông tin dựa vào dữ liệu có sẵn, do đó người dùng cần kiểm chứng, nhất là khi dữ liệu mang tính chất cá nhân. Nếu người dùng không thỏa mãn với câu trả lời, họ có thể chia sẻ các phản hồi, từ đó cập nhật dữ liệu cho ChatGPT. Tuy nhiên, ChatGPT cũng còn một số nhược điểm, hạn chế cần cân nhắc khi sử dụng như: ChatGPT có xu hướng tạo ra các nội dung văn bản nghe có vẻ hợp lý và có tính thuyết phục nhưng thực tế lại không chính xác hoặc vô nghĩa; chất lượng câu trả lời còn phụ thuộc nguồn dữ liệu đã được học; chưa cung cấp các nguồn tham chiếu của câu trả lời; chưa đáp ứng được tốt các câu hỏi yêu cầu chính xác và liên quan đến tương lai; mức độ cảm xúc, sáng tạo còn hạn chế…

Các chuyên gia cũng cảnh báo, ChatGPT có thể được sử dụng trong các hoạt động tội phạm trên không gian mạng. Việc sử dụng ChatGPT sẽ dẫn đến một số công việc bị ảnh hưởng như nghề viết quảng cáo, nhân viên tổng đài chăm sóc khách hàng... Sử dụng ChatGPT có thể làm giảm sự sáng tạo và khả năng tư duy của con người, ảnh hưởng tiêu cực đến quá trình học tập. ChatGPT có thể tạo ra câu trả lời nhanh nhưng không giúp ích cho xây dựng các kỹ năng giải quyết vấn đề và tư duy phản biện. Vì vậy, một số trường học ở một số nước đã chặn sử dụng ChatGPT trên các thiết bị và mạng của trường. Một số hội thảo khoa học cũng đã yêu cầu không sử dụng các nội dung do ChatGPT tạo ra…

Trước những lo ngại về tính hai mặt của ChatGPT, Ủy viên phụ trách lĩnh vực công nghiệp của Liên minh châu Âu (EU), ông Thierry Breton cho biết, EU sẽ áp đặt các quy định mới liên quan đến trí tuệ nhân tạo (AI) nhằm giải quyết những lo ngại về rủi ro của công cụ chatbot nổi tiếng ChatGPT và bảo đảm người dùng ở châu Âu có thể tin tưởng công nghệ AI.

Như vậy, có thể thấy, mặc dù ChatGPT đang khiến nhiều người trên thế giới kinh ngạc bởi sức mạnh của trí tuệ nhân tạo, nhưng chắc chắn là vẫn cần phải có thêm thời gian để đánh giá hết tác động của chatbot này tới cuộc sống.

**5. Một số tình hình thế giới thời gian gần đây**

- Theo dữ liệu mới công bố ngày 09/02/2023 của Trung tâm Agroexport thuộc Bộ Nông nghiệp Nga, Trung Quốc đã vượt Liên minh châu Âu (EU) trở thành nhà nhập khẩu thực phẩm và nông sản lớn nhất của Nga. Số lượng sản phẩm công nghiệp - nông nghiệp Trung Quốc nhập khẩu từ Nga tiếp tục đi lên, tăng 44% trong năm 2022. Trung tâm Agroexport cho biết, Nga có tiềm năng mở rộng hơn nữa nguồn cung cấp thực phẩm cho Trung Quốc. Agroexport liệt kê các mặt hàng xuất khẩu hứa hẹn nhất là cá và hải sản, ngũ cốc, sản phẩm thịt cùng dầu thực vật.

- Ngày 11/02/2023, Tổ chức Y tế thế giới (WHO) cho biết, trận động đất thảm khốc tàn phá Thổ Nhĩ Kỳ và Syria vừa qua đã ảnh hưởng tới gần 26 triệu người. Tính đến 10 giờ sáng 14/02/2023 (giờ Việt Nam), số nạn nhân thiệt mạng trong thảm họa đã vượt 41.000 người, số người bị thương là hơn 85.000. Cơ quan y tế quốc tế cảnh báo điều này khiến cho việc giúp đỡ người bị thương trong thảm họa càng trở nên khó khăn hơn. Trong khi các cơ sở cứu chữa khẩn cấp quá tải, các dịch vụ y tế thiết yếu đã bị gián đoạn nghiêm trọng. Theo Tổ chức Y tế thế giới (WHO), chăm sóc những người bị chấn thương, chăm sóc phục hồi sau chấn thương, cung cấp các loại thuốc thiết yếu, phòng ngừa và kiểm soát dịch bệnh bùng phát và hỗ trợ sức khỏe tâm thần là những việc cấp thiết hiện nay tại hai quốc gia nói trên.

- Ngày 04/02/2023, Mỹ đã bắn hạ một khinh khí cầu của Trung Quốc mà Mỹ cho rằng mang chức năng do thám. Ngay sau đó, Trung Quốc đã lên tiếng khẳng định đó chỉ là một khinh khí cầu quan trắc khí tượng và phản đối “phản ứng thái quá” của Mỹ. Ngay sau vụ việc, ngày 10/02/2023, Bộ Thương mại Mỹ đã thêm 6 thực thể Trung Quốc vào “danh sách đen” vì hỗ trợ các chương trình hàng không vũ trụ của Quân Giải phóng Nhân dân Trung Quốc (PLA), trong đó có khinh khí cầu và các thành phần liên quan.

|  |
| --- |
| 1. **MỘT SỐ NỘI DUNG CẦN TẬP TRUNG TUYÊN TUYỀN TRONG THỜI GIAN TỚI**
 |

\* Thông tin thời sự về tình hình thế giới, trong nước, trong tỉnh; sinh hoạt chính trị, tư tưởng và tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, địa phương trong tháng…cấp ủy, chi bộ lựa chọn nội dung tài liệu sinh hoạt chi bộ của Đảng ủy Khối và Bản tin Thông báo nội bộ tháng 03/2023 của ban Tuyên giáo tỉnh ủy để sinh hoạt. Trong đó, cần tập trung:

1/ Tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và quần chúng nhân dân Chuyên đề toàn khóa của Trung ương "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc"; Chuyên đề của tỉnh năm 2023 "*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về tự phê bình và phê bình, dân chủ và phát huy dân chủ, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh*” của Tỉnh ủy Yên Bái.

2/ Tuyên truyền các nghị quyết, chỉ thị của trung ương, của tỉnh[[1]](https://tuyengiaokontum.org.vn/Tai-lieu-sinh-hoat-chi-bo/ban-tin-thong-bao-noi-bo-phuc-vu-sinh-hoat-chi-bo-thang-3-2023-5407.html%22%20%5Cl%20%22_ftn1%22%20%5Co%20%22); tuyên truyền các ngày lễ, ngày kỷ niệm trong tháng 3: Kỷ niệm 34 năm “Ngày Biên phòng toàn dân” (03/3/1989-03/3/2022) và 64 năm “Ngày truyền thống Bộ đội Biên phòng” (03/3/1959-03/3/2023); kỷ niệm 113 năm Ngày Quốc tế Phụ nữ (8/3/1910-8/3/2023) và 1983 năm khởi nghĩa Hai Bà Trưng; Ngày Quốc tế Hạnh phúc 20-3;; kỷ niệm 92 năm Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3/1931-26/3/2023); Ngày Thể thao Việt Nam (27/3/1946); hưởng ứng Giờ Trái đất.

3/ Tiếp tục tuyên truyền nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tháng 3 và năm 2023 của đất nước, của địa phương và cơ sở theo các chỉ thị, nghị quyết, chương trình, kế hoạch của trung ương, của cấp ủy, chính quyền các cấp; kết quả nổi bật trong việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, sự quan tâm, hỗ trợ của cấp ủy, chính quyền các cấp cho người nghèo, vùng sâu, vùng xa, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, vượt qua mọi thách thức, quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2023. Thường xuyên tuyên truyền công tác phòng, chống dịch bệnh; tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh; các biện pháp chống hạn của các ngành chức năng và các địa phương cho vụ đông xuân 2022 - 2023, công tác quản lý bảo vệ tài nguyên, khoáng sản; vệ sinh an toàn thực phẩm; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông...

4/ Tăng cường tuyên truyền thông tin đối ngoại; công tác bảo vệ chủ quyền biên giới, biển đảo; công tác đấu tranh chống âm mưu, hoạt động diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch.

1. V. I. Lênin: *Toàn tập,* Nxb Tiến bộ, Mátxcơva, 1979, t.8, tr.220. [↑](#footnote-ref-1)
2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb CTQG, H, 2011, t.15, tr. 611. [↑](#footnote-ref-2)
3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Sđd, t.7, tr.114. [↑](#footnote-ref-3)
4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.10, tr.386. [↑](#footnote-ref-4)
5. Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Sđd, t.5, tr.272. [↑](#footnote-ref-5)
6. Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Sđd, t.9, tr.521. [↑](#footnote-ref-6)
7. Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Sđd, t.7, tr.319. [↑](#footnote-ref-7)
8. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.6, tr.459. [↑](#footnote-ref-8)
9. Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Sđd, t.7, tr.114-115. [↑](#footnote-ref-9)
10. Hồ Chí Minh*: Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.298. [↑](#footnote-ref-10)
11. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.297. [↑](#footnote-ref-11)
12. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.301. [↑](#footnote-ref-12)
13. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.284. [↑](#footnote-ref-13)
14. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.301. [↑](#footnote-ref-14)
15. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr 192-193. [↑](#footnote-ref-15)
16. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr.504. [↑](#footnote-ref-16)
17. *Hồ Chí Minh biên niên tiểu sử,* Nxb CTQG Sự thật, H, 2016, t.6, tr.263. [↑](#footnote-ref-17)
18. *Hồ Chí Minh biên niên tiểu sử*, Sđd, t.7, tr.96. [↑](#footnote-ref-18)
19. Xem: Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.675. [↑](#footnote-ref-19)
20. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.260. [↑](#footnote-ref-20)
21. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, sđd, t.7, tr.434. [↑](#footnote-ref-21)
22. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.9, tr.258. [↑](#footnote-ref-22)
23. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.13, tr.10. [↑](#footnote-ref-23)
24. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.7, tr.434. [↑](#footnote-ref-24)
25. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.6, tr.232. [↑](#footnote-ref-25)
26. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.7, tr.362. [↑](#footnote-ref-26)
27. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.325. [↑](#footnote-ref-27)
28. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.7, tr.41. [↑](#footnote-ref-28)
29. Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Sđd, t.7, tr.362. [↑](#footnote-ref-29)
30. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.9, tr.3. [↑](#footnote-ref-30)
31. Những nội dung Nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định gồm: (1) Dự thảo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cấp xã; phương án chuyển đổi cơ cấu kinh tế, cơ cấu sản xuất; đề án định canh, định cư, vùng kinh tế mới và phương án phát triển ngành nghề của cấp xã. (2) Dự thảo quy hoạch sử dụng đất cấp huyện và phương án điều chỉnh; việc quản lý, sử dụng quỹ đất được giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý. (3) Chủ trương, chính sách đầu tư, xây dựng, đất đai, xử lý chất thải và bảo vệ môi trường, đền bù, giải phóng mặt bằng và phương án di dân tái định canh, định cư đối với việc quyết định đầu tư công dự án quan trọng quốc gia, dự án nhóm A, dự án có quy mô di dân, tái định canh, định cư lớn, dự án có nguy cơ tác động xấu đến môi trường, dự án có ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống kinh tế - xã hội của cộng đồng dân cư nơi thực hiện dự án. (4) Dự thảo đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính, đặt tên, đổi tên đơn vị hành chính; dự thảo đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, đặt tên, đổi tên thôn, tổ dân phố, ghép cụm dân cư. (5) Dự thảo quyết định hành chính của Ủy ban nhân dân cấp xã có liên quan đến lợi ích cộng đồng, bao gồm quyết định ban hành hoặc phê duyệt chương trình, kế hoạch, dự án, đề án có nội dung tác động đến môi trường, sức khỏe của cộng đồng, trật tự, an toàn xã hội và những vấn đề khác có ảnh hưởng đến cộng đồng. (6) Dự thảo nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chung xây dựng, dự thảo nhiệm vụ và đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết xây dựng và quy hoạch chung xây dựng xã, quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn. (7) Dự thảo quy chế về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; dự thảo quy chế thực hiện dân chủ trong từng lĩnh vực, nội dung hoạt động cụ thể ở xã, phường, thị trấn (nếu có). (8) Dự thảo quyết định hành chính có nội dung xác lập nghĩa vụ hoặc làm chấm dứt, hạn chế quyền, lợi ích của đối tượng thi hành là công dân trên địa bàn cấp xã. (9) Các nội dung khác theo quy định của pháp luật, quy chế thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn, theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc chính quyền cấp xã thấy cần lấy ý kiến. [↑](#footnote-ref-31)
32. Để đạt được con số 100 triệu người dùng, TikTok đã mất khoảng 9 tháng sau khi ra mắt toàn cầu, còn Instagram mất tới 2 năm rưỡi. Trong khi, ChatGPT chỉ mất 2 tháng và chưa ra mắt trên phạm vi toàn cầu.

 [↑](#footnote-ref-32)